



CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84-24-38511967, 35332267 Fax: +84-24-38572751

E-mail: psc1@psc1.com Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- Địa chỉ: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận ĐKKD: Số: 0100101611. Do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu 05/6/2006, thay đổi lần 6 ngày 02/02/2024.
- Thời gian họp: Bắt đầu lúc 8 giờ 00 phút ngày 26/4/2024
- Địa điểm họp: Hội trường tầng 4 - Trụ sở Công ty: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, tp. Hà Nội.
- Chủ tọa đại hội: Ông Phan Văn Tùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Thư ký đại hội: Bà: Hoàng Hồng Thùy Linh
Ông: Bùi Đình Tráng
- Số đại biểu tham dự: Tại thời điểm 08 giờ 04 phút ngày 26/4/2024 có 87 cổ đông có mặt và số cổ đông thực hiện ủy quyền cho đại diện, cổ đông khác tham dự Đại hội, với số cổ phần là 3.847.502 cp, đạt 67,86 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (có Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm).
- Chương trình và nội dung đại hội: Chương trình và nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 gồm những vấn đề sau:
- Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023; phương hướng nhiệm vụ năm 2024;
 - Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán; mức chi trả cổ tức năm 2023;
 - Nội dung 3: Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2024;
 - Nội dung 4: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023;



- Nội dung 5: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023;
- Nội dung 6: Thông qua Báo cáo phát triển ngắn hạn và dài hạn;
- Nội dung 7: Thông qua phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023;
- Nội dung 8: Thông qua tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024;
- Nội dung 9: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024;
- Nội dung 10: Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021 – 2026).
- Nội dung 11: Thông qua tờ trình về việc bầu bổ sung 01 (một) thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026).
- Nội dung 12: Thông qua báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023;
- Nội dung 13: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Nội dung 14: Thông qua kết quả bầu bổ sung một thành viên HĐQT và BKS;
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (theo trình tự thời gian):

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký cổ đông tham dự Đại hội.
2. Đại diện Ban tổ chức làm lễ chào cờ, tuyên bố khai mạc Đại hội.
3. Bà Nguyễn Thị Kim Xuân - Thành viên Ban kiểm soát Công ty, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông: Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và tính hợp lệ của Đại hội.

Tại thời điểm 08 giờ 14 phút ngày 26/4/2024 có 119 cổ đông có mặt và số cổ đông thực hiện ủy quyền cho đại diện, cổ đông khác tham dự Đại hội, với số cổ phần là 4.475.471 cp, đạt 78,93 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (có Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm).

4. Ban tổ chức giới thiệu ông Phan Văn Tùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa Đại hội.

5. Ông Phan Văn Tùng - Chủ tọa Đại hội khai mạc Đại hội, ông Phan Văn Tùng mời ông Đỗ Đức Cơ - Phó Chủ tịch HĐQT, và ông Đặng Văn Thông - UV

HĐQT, Tổng giám đốc Công ty lên bàn Chủ tịch đoàn để cùng điều hành Đại hội.

6. Ông Phan Văn Tùng - Chủ tọa Đại hội đề cử Bà Hoàng Hồng Thùy Linh - Chuyên viên Phòng Công nghệ & Sản xuất và ông Bùi Đình Tráng - Trưởng phòng TCHC làm thư ký Đại hội.

7. Ông Phan Văn Tùng - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban kiểm phiếu Đại hội gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Phân công
1.	Bà Doãn Thị Hằng	Trưởng phòng Kinh doanh	Trưởng ban
2.	Bà Nguyễn Thị Kim Xuân	Thành viên Ban kiểm soát	Phó ban
3.	Ông Nguyễn Công Minh	Giám đốc Trung tâm Công nghệ Sinh học Ngọc Hồi	Thành viên
4.	Ông Đỗ Tiến Công	Trưởng phòng TNCL	Thành viên
5.	Ông Nguyễn Như Phúc	Tổ phó Tổ bán hàng KV IV	Thành viên
6.	Ông Vũ Văn Thắng	Tổ trưởng tổ BH KV VIII	Thành viên
7.	Bà Phùng Thị Trang Nhã	Chuyên viên Phòng CNSX	Thành viên
8.	Nguyễn Hữu Hưng	Phụ trách kế toán Chi nhánh Nam Trung Bộ	Thành viên

8. Ông Đỗ Đức Cơ - Trình bày quy chế tổ chức họp Đại hội và xin ý kiến Đại hội, kết quả 100% cổ đông dự Đại hội nhất trí thông qua.

9. Ông Phan Văn Tùng - Chủ tọa Đại hội trình bày và xin ý kiến Đại hội thông qua chương trình Đại hội, kết quả 100% cổ đông dự Đại hội nhất trí thông qua.

10. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bắt đầu chương trình và nội dung Đại hội.

II. CÁC BÁO CÁO TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Đặng Văn Thông: Trình bày Báo cáo hoạt động SXKD năm 2023. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

2. Bà Lương Thị Tú: Trình bày Báo cáo tài chính (tóm tắt) năm 2023. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023.

3. Ông Vũ Thiện Giáo: Trình bày Báo cáo của HĐQT năm 2023.

4. Bà Nguyễn Thị Kim Xuân: Trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023.

5. Ông Phan Văn Tùng: Trình bày Báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn.

6. Bà Nguyễn Thị Kim Xuân: Đọc tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

7. Ông Đặng Văn Thông: Đọc Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2021 – 2026).

8. Ông Đỗ Đức Cơ: Đọc Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2021 – 2026).

9. Ông Phan Văn Tùng: Trình bày Báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022.

10. Ông Đỗ Đức Cơ: Đọc Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

III. BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2021-2026):

1. Ông Đặng Văn Thông: Thông báo kết quả tổng hợp ứng cử, đề cử các ứng viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2021-2026):

- Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại
1	Lê Thanh Thảo	Giám đốc Chi nhánh Khu vực I

- Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại
1	Trần Quang Vinh	Chuyên viên Phòng phát triển sản phẩm

2. Bà Doãn Thị Hằng - Trưởng ban kiểm phiếu thông qua các nội dung:

- Quy chế bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS
- Thông qua thể lệ bầu cử.
- Hướng dẫn cách ghi phiếu bầu.
- Đối với HĐQT: bầu bổ sung một (01) thành viên.
- Đối với BKS: bầu bổ sung một (01) thành viên.
- Trình tự bỏ phiếu.

Đại hội thực hiện bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026).

Tại thời điểm 09 giờ 05 phút ngày 26/4/2024 có 144 cổ đông có mặt và số cổ đông thực hiện ủy quyền cho đại diện, cổ đông khác tham dự Đại hội, với số cổ phần là 4.766.452 cp, đạt 84,07 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (có Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm).

V. KẾT QUẢ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2021-2026): Có Biên bản kèm theo.

Danh sách trúng cử:

1. Hội đồng quản trị.

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
1	Lê Thanh Thảo	4.649.070	100

2. Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
1	Trần Quang Vinh	4.649.070	100

VI. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN

Cổ đông Nguyễn Văn Hùng có 03 ý kiến tập trung vào các vấn đề, cụ thể:

- Trong bối cảnh Campuchia đào kênh Funan Techo từ sông Meekong ra vịnh Thái Lan làm đảo lộn hệ sinh thái miền Tây, cụ thể thay đổi về điều kiện sản xuất, đặc biệt thay đổi về cơ cấu cây trồng. Do vậy, cổ đông đề nghị Ban lãnh đạo Công ty xem xét, định hướng và xây dựng chiến lược kinh doanh trong thời gian tới để thích ứng với tình hình thực tế nêu trên.

- Trong bối cảnh cạnh tranh sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV ngày càng gặp nhiều khó khăn, cổ đông Nguyễn Văn Hùng đề nghị Ban lãnh đạo Công ty xây dựng chiến lược kinh doanh, cụ thể định hướng phát triển sản phẩm trong trường hợp thay đổi cơ cấu cây trồng, phát triển các mảng kinh doanh khác ngoài mảng sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV và nên định hướng phát triển mảng kinh doanh Giống cây trồng theo hình thức chuỗi sản xuất, tiến tới xuất khẩu, từ đó nâng tầm vị thế và uy tín của Công ty.

- Cổ đông muốn biết tiến độ thực hiện Dự án Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Khu công nghiệp Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi lắng nghe ý kiến của cổ đông Nguyễn Văn Hùng, ông Đặng Văn Thông đại diện Đoàn chủ tịch trả lời ý kiến của cổ đông.

VII. BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

Bà Doãn Thị Hằng và Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông biểu quyết các nội dung tại Đại hội.

Tại thời điểm 12 giờ 05 phút ngày 26/4/2024 có 108 cổ đông có mặt và số cổ đông thực hiện ủy quyền cho đại diện, cổ đông khác tham dự Đại hội, với số cổ phần là 4.201.396 cp, đạt 74,09 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (có Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đính kèm).



CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84-24-38511967, 35332267 Fax: +84-24-38572751

E-mail: psc1@psc1.com Website: www.psc1.com

Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung tại Đại hội với kết quả như sau:

STT	Nội dung	Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề	Tổng số phiếu hợp lệ	Tổng số phiếu không hợp lệ	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
					Tổng số phiếu	Tỉ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỉ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024	4.201.396	4.201.396	0	3.909.594	93,05%	0	0,00%	291.802	6,95%
2	Báo cáo tài chính năm 2023	4.201.396	4.201.396	0	3.892.336	92,64%	291.802	6,95%	17.258	0,41%
3	Phương án sản xuất kinh doanh năm 2024	4.201.396	4.201.396	0	4.201.396	100%	0	0,00%	0	0,00%
4	Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024	4.201.396	4.201.396	0	4.188.436	99,69%	0	0,00%	12.960	0,31%
5	Báo cáo của HĐQT năm 2023	4.201.396	4.201.396	0	4.188.436	99,69%	0	0,00%	12.960	0,31%
6	Báo cáo của BKS năm 2023	4.201.396	4.201.396	0	4.201.396	100%	0	0,00%	0	0,00%
7	Báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn	4.201.396	4.201.396	0	4.171.178	99,28%	0	0,00%	30.218	0,72%

STT	Nội dung	Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề	Tổng số phiếu hợp lệ	Tổng số phiếu không hợp lệ	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
					Tổng số phiếu	Tỉ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỉ lệ (%)	Tổng số phiếu	Tỉ lệ (%)
8	Lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024	4.201.396	4.201.396	0	4.171.178	99,28%	0	0,00%	30.218	0,72%
9	Kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022	4.201.396	4.201.396	0	4.188.436	99,69%	0	0,00%	12.960	0,31%
10	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2024	4.201.396	4.201.396	0	4.188.436	99,69%	0	0,00%	12.960	0,31%
11	Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS	4.201.396	4.201.396	0	4.201.396	100%	0	0,00%	0	0,00%



CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84-24-38511967, 35332267 Fax: +84-24-38572751

E-mail: psc1@psc1.com Website: www.psc1.com

Với kết quả biểu quyết nêu trên, các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua gồm:

STT	Nội dung	Tỉ lệ thông qua (*)
1	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024	93,05%
2	Báo cáo tài chính năm 2023	92,64%
3	Phương án sản xuất kinh doanh năm 2024	100%
4	Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024	99,69%
5	Báo cáo của HĐQT năm 2023	99,69%
6	Báo cáo của BKS năm 2023	100%
7	Báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn	99,28%
8	Lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024	99,28%
9	Kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022	99,69%
10	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2024	99,69%
11	Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS	100%

(*) tính trên tổng số cổ phần tham dự và biểu quyết

Ông Đặng Văn Thông mời ông Bùi Đình Tráng thay mặt đoàn thư ký lên trình bày dự thảo Biên bản họp Đại hội và ông Phan Văn Tùng trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Ban kiểm phiếu tiếp tục hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết Đại hội, kết quả:

+ Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 4.201.396 phiếu
- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội
- Tổng số phiếu hợp lệ: 4.201.396 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tổng số phiếu tán thành: 4.201.396 cổ phần biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần biểu quyết, chiếm: 0,00% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần biểu quyết, chiếm: 0,00% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

+ Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 4.201.396 phiếu
- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội
- Tổng số phiếu hợp lệ: 4.201.396 phiếu
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tổng số phiếu tán thành: 4.201.396 cổ phần biểu quyết, chiếm: 100% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần biểu quyết, chiếm: 0,00% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần biểu quyết, chiếm: 0,00% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy, các cổ đông Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã nhất trí thông qua toàn bộ các nội dung họp Đại hội nêu trên. Các cổ đông nhất trí thông qua nội dung biên bản họp với tỉ lệ biểu quyết tán thành là 100%, thông qua Nghị quyết Đại hội với tỉ lệ biểu quyết tán thành là 100% sau khi nghe thư ký cuộc họp đọc lại toàn văn.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty kết thúc vào hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này gồm 09 (năm) trang, được lập thành 02 bản chính và được lưu thành hồ sơ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 cùng với tài liệu đính kèm thông báo mời họp tại trụ sở chính của Công ty.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Bùi Đình Tráng Hoàng Hồng Thùy Linh



Phan Văn Tùng

Tài liệu đính kèm Biên bản:

- Danh sách đăng ký cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông dự họp với số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội;
- Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được Đại hội thông qua;
- Tài liệu báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764/ 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và quy định pháp luật có liên quan;

- Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021;

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương ngày 26 tháng 4 năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được tổ chức tại Hội trường Công ty, địa chỉ: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội ngày 26/4/2024 với 154 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 4.840.209 cổ phần bằng 85,37% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023:

+ Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức 1.537.363.569 VNĐ

+ Trích lập các quỹ:

Quỹ đầu tư phát triển 153.736.357 VNĐ

Quỹ khen thưởng, phúc lợi 76.868.178 VNĐ

+ Chi trả cổ tức (bằng tiền mặt) 8%/vốn điều lệ

- Phương án chi trả tổng số tiền thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023: Tổng số tiền chi trả thù lao cho HĐQT và BKS là 17.020.533 đồng (= 0,919%/ Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)

3. Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2024 với một số chỉ tiêu quan trọng, gồm:

- Tổng doanh thu:	338.000.000.000 VNĐ
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	10.237.809.882 VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế:	8.190.247.906 VNĐ
- Tỷ lệ chi trả cổ tức/vốn điều lệ:	10%/năm

4. Thông qua Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024: 1,2%/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức.

5. Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2023.

6. Thông qua Báo cáo của BKS năm 2023.

7. Thông qua Báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn.

8. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024.

9. Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022: Số cổ phiếu phát hành là 419.959 cổ phiếu.

10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2024.

11. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2021 - 2026).

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương thông qua.

Đại hội giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện./.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Bùi Đình Trọng

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Phan Văn Tùng



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Ngày 26 tháng 4 năm 2024

TT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
1	7:00 – 7:30	Đăng ký đại biểu tham dự Đại hội	Ban tổ chức
2	7:30 – 7:35	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ban tổ chức
3	7:35 – 7:40	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm soát
4	7:40 – 7:45	Giới thiệu Chủ tọa Đại hội	Ban tổ chức
5	7:45 – 7:50	Giới thiệu Đoàn chủ tịch Giới thiệu Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu	Chủ tọa Đại hội
6	7:50 – 8:00	Quy chế tổ chức họp Đại hội	Đoàn chủ tịch
7	8:00 – 8:10	Chương trình Đại hội	Đoàn chủ tịch
8	8:10 – 8:25	Báo cáo hoạt động SXKD năm 2023. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024	Đại diện HĐQT
9	8:25 – 8:40	Báo cáo: 1. Báo cáo tài chính năm 2023 (tóm tắt): - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 - Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023 - Kết quả chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 - Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023 2. Phương án SXKD năm 2024 3. Dự kiến tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024	Kế toán trưởng Công ty
10	8:40 – 8:50	Báo cáo của HĐQT năm 2023	Đại diện HĐQT
11	8:50 – 9:00	Báo cáo của BKS năm 2023	Trưởng ban kiểm soát
12	9:00 – 9:10	Báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn	Chủ tịch HĐQT
13	9:10 – 9:20	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024	Trưởng ban kiểm soát
14	9:20 – 9:25	Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT	Đoàn chủ tịch
15	9:25 – 9:30	Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát	Đoàn chủ tịch
16	9:30 – 9:40	Báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022	Chủ tịch HĐQT

TT	Thời gian	Nội dung	Chủ trì
17	9:40 – 9:50	Tờ trình về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	Đoàn chủ tịch
18	9:50 – 10:10	Thảo luận các nội dung trong chương trình Đại hội	Đoàn chủ tịch
19	10:10 – 10:20	Giới thiệu danh sách bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026)	Đoàn chủ tịch
20	10:20 – 10:30	Thông qua quy chế bầu cử	Ban kiểm phiếu
21	10:30 – 10:45	- Giới thiệu thể lệ bầu cử - Hướng dẫn trình tự bỏ phiếu - Bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2021 - 2026)	Ban kiểm phiếu
22	10:45 – 11:00	Thảo luận (tiếp tục)	Đoàn chủ tịch
23	11:00 – 11:05	Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026)	Ban kiểm phiếu
24	11:05 – 11:20	Biểu quyết thông qua các nội dung, gồm: 1. Báo cáo hoạt động SXKD năm 2023. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024 2. Báo cáo tài chính năm 2023 - Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2023 - Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023 - Phương án chi trả tổng số tiền thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023 3. Phương án sản xuất, kinh doanh năm 2024 4. Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024 5. Báo cáo của HĐQT năm 2023 6. Báo cáo của BKS năm 2023 7. Báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn 8. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024 9. Kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 10. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2024 11. Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)	Đoàn chủ tịch Ban kiểm phiếu
25	11:20 – 11:30	Thông qua biên bản họp Đại hội	Đoàn thư ký
26	11:30 – 11:40	Nghị quyết Đại hội Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	Đoàn chủ tịch Ban kiểm phiếu
27	11:40 – 11:55	Báo cáo kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
28	11:55 – 12:00	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội

BAN TỔ CHỨC



QUY CHẾ

TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 26/4/2024 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương (sau đây gọi là “Đại hội”).

2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Cơ sở pháp lý

1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020; có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 (sau đây gọi là “Luật Doanh nghiệp”); Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

2. Luật Chứng khoán số 54/2019/ QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019; có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

4. Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

5. Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương (sau đây gọi là “Điều lệ Công ty”).

Điều 3. Cổ đông có quyền tham dự Đại hội

Là cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội - ngày 20/3/2024.

Điều 4. Quy định về ủy quyền tham dự Đại hội

Cổ đông có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự Đại hội. Việc ủy quyền phải tuân thủ quy định về ủy quyền dự họp của Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy định pháp luật khác có liên quan và phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty.



Chương II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

1. Quyền của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành; các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

b) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung Chương trình Đại hội.

2. Nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội.

b) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.

d) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn chủ tịch cho phép.

đ) Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

e) Không hút thuốc lá trong phòng họp Đại hội, không uống nước chứa cồn trong suốt thời gian Đại hội.

g) Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong phòng họp Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải chuyển sang chế độ im lặng, không được để chuông.

h) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ quy định tại Quy chế này và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

i) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội phải đảm bảo quy định về công tác phòng chống dịch bệnh.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định trước ngày khai mạc Đại hội để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và hợp pháp của văn bản ủy quyền của cổ đông;
2. Kiểm tra tư cách cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp;
3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 7. Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
- Lập biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội, trước Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Đoàn thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, quy chế bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.
- Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Đoàn thư ký

1. Chủ tọa Đại hội có chức năng điều khiển Đại hội;

2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

4. Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

5. Đoàn thư ký thực hiện công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội.

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày 20/3/2024) để họp Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội diễn ra trong buổi sáng ngày 26/4/2024 theo hình thức trực tiếp.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 của Quy chế này.

Điều 11. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này, thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Chương IV. NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT

Điều 12. Nguyên tắc biểu quyết

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến của tất cả cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự Đại hội. Mỗi nội dung biểu quyết có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 13. Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

1. Nguyên tắc

- Tất cả các nội dung cần biểu quyết trong chương trình của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

Có hai (02) hình thức biểu quyết:

+ Biểu quyết bằng cách giơ tay: Thực hiện để biểu quyết thông qua các nội dung, gồm: Quy chế tổ chức họp Đại hội, chương trình Đại hội, Ban kiểm phiếu, quy chế bầu cử và danh sách bầu cử.

+ Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Thực hiện để biểu quyết thông qua các nội dung, gồm: 11 nội dung trong chương trình Đại hội; Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

- Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ). Mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội được cấp một (01) phiếu biểu quyết. Trên phiếu biểu quyết có ghi rõ mã cổ đông, họ và tên cổ đông/đại diện cổ đông, tổng số lượng cổ phần biểu quyết tại Đại hội (số lượng cổ phần sở hữu + số lượng cổ phần nhận ủy quyền).

Phân loại phiếu biểu quyết:

+ Phiếu biểu quyết hợp lệ: Là phiếu in sẵn theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương; Phiếu không bị rách, không bị tẩy xóa, sửa chữa và có đánh dấu biểu quyết theo đúng quy định trên Phiếu biểu quyết; phải có chữ ký xác nhận của cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông.

+ Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Là phiếu biểu quyết không do Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác...khi không được Chủ tọa yêu cầu; phiếu biểu quyết bị gạch, xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn, không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông; phiếu biểu quyết không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ hai (02) ý kiến trở lên đối với một (01) nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết

- Biểu quyết bằng cách giơ tay: Cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông giơ tay để biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) cho từng nội dung cần biểu quyết.

- Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông biểu quyết cho từng nội dung cần biểu quyết theo cách sau:

+ Nếu tán thành nội dung cần biểu quyết, cổ đông đánh dấu nhân (x) vào ô tán thành trong Phiếu biểu quyết.

+ Nếu không tán thành nội dung cần biểu quyết, cổ đông đánh dấu nhân (x) vào ô không tán thành trong phiếu biểu quyết.

+ Nếu không có ý kiến về nội dung cần biểu quyết, cổ đông đánh dấu nhân (x) vào ô không có ý kiến trong Phiếu biểu quyết.

Lưu ý: Cổ đông chỉ chọn một trong ba ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

3. Tổng hợp kết quả

- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng nội dung biểu quyết.

- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản họp Đại hội.

Điều 14. Thể lệ và kết quả biểu quyết

1. Mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông sở hữu hoặc nhận uỷ quyền ứng với một phiếu biểu quyết. Tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tương ứng với tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu và số lượng cổ phần nhận uỷ quyền.

2. Kết quả biểu quyết

2.1. Các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ

đồng dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2.2. Các nội dung còn lại trong Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

2.3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Chương V. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI

Điều 15. Biên bản họp Đại hội

Nội dung họp Đại hội phải được lập thành Biên bản. Biên bản họp Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc họp Đại hội. Biên bản có chữ ký của Chủ tọa Đại hội và Đoàn thư ký. Biên bản họp Đại hội là cơ sở để ban hành các Nghị quyết của Đại hội.

Chương VI. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm sáu (6) Chương, mười sáu (16) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Quy chế này./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Tùng



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764/ 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

Phần thứ nhất
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CƠ BẢN TÁC ĐỘNG ĐẾN KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Tình hình kinh tế xã hội và sản xuất nông nghiệp

Nền kinh tế thế giới trong năm 2023 còn nhiều bất ổn, khó khăn nhiều hơn thuận lợi, phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao. Một số nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi, song chậm và không vững chắc, trong khi tác động của tình hình địa chính trị bất ổn làm chậm tốc độ tăng trưởng của một số khu vực; xung đột Nga-Ukraine vẫn tiếp diễn, trong khi xung đột mới ở Trung Đông, biến Đò ảnh hưởng đến chuỗi cung cầu hàng hoá; hậu quả của biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán...

Năm 2023, mặc dù tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng tình hình kinh tế – xã hội năm 2023 của nước ta duy trì xu hướng tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo, nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực đạt được mục tiêu đề ra và tiếp tục là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới.

- Duy trì đà tăng trưởng tích cực, quý sau cao hơn quý trước (*quý I tăng 3,41%; quý II tăng 4,25%; quý III tăng 5,47%; quý IV tăng 6,72%*). Tính chung cả năm 2023 GDP tăng 5,05% so với năm trước. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,74%, khu vực dịch vụ tăng 6,82%. Tăng trưởng của một số ngành dịch vụ thị trường đạt mức khá: Bán buôn, bán lẻ tăng 8,82%; vận tải kho bãi tăng 9,18%; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 12,24%; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 6,24%.

- Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục là trụ đỡ vững chắc của nền kinh tế. Kim ngạch xuất khẩu một số nông sản tăng cao, chăn nuôi phát triển ổn định, nuôi trồng thủy sản phát triển khá do ứng dụng mô hình công nghệ cao đã mang lại hiệu quả kinh tế.

Diện tích lúa cả năm ước đạt 7,12 triệu ha, tăng 10,1 nghìn ha so với năm trước, năng suất lúa ước đạt 61 tạ/ha, tăng 1 tạ/ha; sản lượng lúa đạt 43,5 triệu tấn, tăng 0,8 triệu tấn. Sản lượng thu hoạch của một số cây lâu năm tăng so với năm trước do điều kiện thời tiết thuận lợi, thị trường tiêu thụ ổn định như: điều tăng 4,4%; cà phê tăng 1%; chè búp tăng 1,7%; sầu riêng tăng 37,3%; xoài và nhãn cùng tăng 5,2%. Xuất khẩu gạo năm 2023 đạt hơn 4,8 tỷ USD, tăng 17,4%

về lượng và tăng 39,4% về giá trị so với năm 2022; xuất khẩu rau quả đạt gần 5,6 tỷ USD, tăng 65,9%.

Sản lượng một số loại thịt hơi xuất chuồng năm 2023 tăng so với năm trước, trong đó: Thịt bò ước tăng 2,5%; thịt lợn tăng 7,2%; thịt gia cầm tăng 6%. Sản lượng trứng gia cầm tăng 5,2%; sản lượng sữa tươi tăng 3,6%.

- Số cây lâm nghiệp trồng phân tán năm 2023 ước đạt 116,3 triệu cây, tăng 5,2% so với năm trước; sản lượng gỗ khai thác đạt 20,8 triệu m³, tăng 2,8%.

- Sản lượng thủy sản nuôi trồng quý IV/2023 ước tăng 5% so với cùng kỳ năm trước, trong đó cá tra tăng 3,6%; tôm thẻ chân trắng tăng 9,1%. Tính chung cả năm 2023, sản lượng nuôi trồng tăng 4,2% so với năm trước, trong đó cá tra tăng 2,8%; tôm thẻ chân trắng tăng 7,1%.

2. Tình hình dịch hại và bảo vệ thực vật

- Trên cây lúa: Hầu hết các đối tượng dịch hại hại chủ yếu trên lúa như: bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá, ốc bươu vàng, sâu cuốn lá, rầy nâu, rầy nâu, sâu đục thân, bệnh lem lép hạt, bệnh khô vằn đều ít xuất hiện, gây hại nặng.

- Tình hình dịch hại trên cây trồng khác: các đối tượng gây hại trên cây rau màu, cây ăn quả và cây công nghiệp đều có xu hướng giảm.

3. Các yếu tố ảnh hưởng nhiều đến sản xuất kinh doanh vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh hồi phục chậm sau đại dịch COVID -19.

- Giá cả nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất nông lâm nghiệp biến động thất thường do tỷ giá giữa đồng tiền Việt Nam và đôla Mỹ tăng.

- Chi phí cho sản xuất, lưu thông hàng hóa tăng do giá xăng dầu tăng.

- Nhu cầu các vật tư phục vụ cho sản xuất nông nghiệp giảm do diện tích đất nông nghiệp có xu hướng giảm, nhiều nơi nông dân bỏ ruộng.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2023

Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn nên kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2023 của Công ty không đạt các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Công tác nhập khẩu và mua nguyên liệu cho sản xuất:

a. Nhập ngoại nguyên liệu, thành phẩm:

- Tổng số lô hàng nhập khẩu: 57 lô

- Số lượng nhập: 885,62 tấn

- Giá trị: 4.321.763 USD.

b. Nhập nội:

- Số lô nhập: 65 lô
- Số lượng: 444,728 tấn
- Giá trị: 41.378.591.833 VNĐ

1.1. Kết quả kinh doanh năm 2023

Đơn vị tính: VNĐ

Số TT	Chi tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	TH 2023 so TH 2022 (%)	TH 2023 so KH 2023 (%)
1	2	3	4	5	6	7
1	Tổng doanh thu	237.276.745.970	306.000.000.000	281.296.470.666	118,55	91,93
2	Tổng chi phí	232.948.259.355	295.475.030.824	279.251.938.705	119,88	94,51
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.328.486.615	10.524.969.176	2.044.531.961	47,23	19,43
4	Thuế TNDN	1.057.906.646	2.104993.835	501.162.392	47,37	23,81
5	Nộp ngân sách	6.174.700.074	8.000.000.000	4.466.740.040	72,34	55,83
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.270.579.969	8.419.975.341	1.543.369.569	47,19	18,33
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	623	1.603,7	272	47,14	16,96
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	8.810.621	12.750.000	8.935.284	101,41	70,08

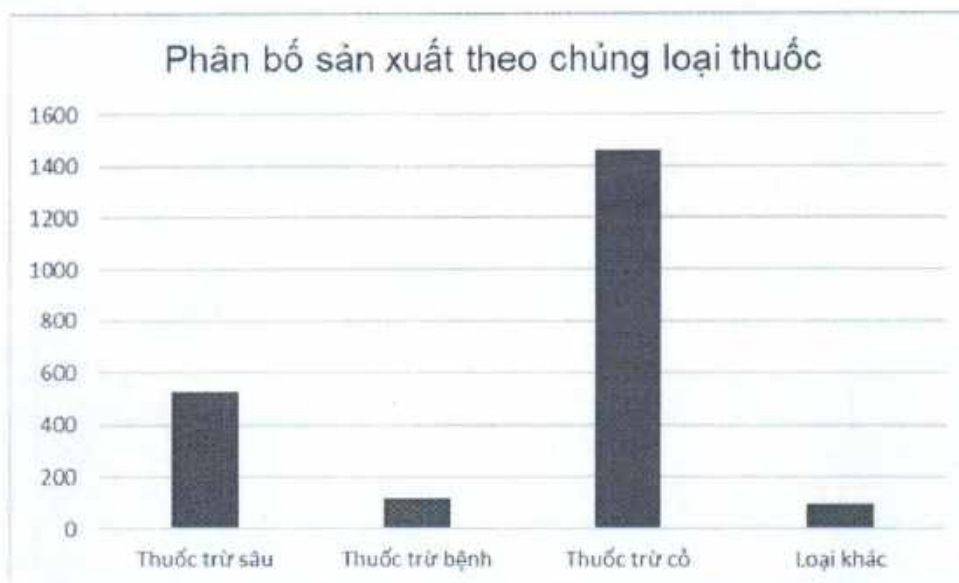
1.2. Kết quả sản xuất năm 2023

Sản xuất trong năm 2023 của toàn Công ty đạt 2.207,44 tấn.

1.2.1. Phân bố sản xuất theo chủng loại thuốc:

Đơn vị tính: tấn

TT	Loại thuốc	Chi nhánh Hải Phòng	Chi nhánh Đà Nẵng	Chi nhánh Phía Nam	Tổng số
1	Thuốc trừ sâu	200,11	178,49	149,23	527,83
2	Thuốc trừ bệnh	75,43	0	41,73	117,16
3	Thuốc trừ cỏ	480,69	459,65	523,96	1464,3
4	Loại khác	77,99	0	20,16	98,15
	Cộng	834,22	638,14	735,08	2.207,44



- Cơ cấu sản xuất: Sản xuất thuốc trừ cỏ chiếm tỷ lệ lớn 66,33%; thuốc trừ sâu chiếm 23,91%; trừ bệnh chiếm 5,3%.

- Sản lượng sản xuất năm 2023 tăng 47,52% so với năm 2022 (1.496,41 tấn)

1.2.2. Công tác sản xuất chế biến:

Đơn vị tính: tấn

STT	Loại thuốc	Chi nhánh Hải Phòng	Chi nhánh Đà Nẵng	Chi nhánh Phía Nam	Cộng
1	Thuốc trừ sâu	81,16	85,46	44,25	210,87
2	Thuốc trừ bệnh	9,2	0	0	9,2
3	Thuốc trừ cỏ	136,78	113,79	171,71	422,28
4	Thuốc khác	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		227,14	199,25	215,96	642,35

Sản lượng sản xuất chế biến năm 2023 đạt 642,35 tấn, trong đó:

- Thuốc trừ sâu: 32,83%
- Thuốc trừ bệnh: 1,43%
- Thuốc trừ cỏ: 65,74%
- Thuốc khác: 0%

1.2.3. Công tác sản xuất sang chai, đóng gói:

Công tác sản xuất sang chai, đóng gói năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: tấn

STT	Loại thuốc	CN Hải Phòng	CN Đà Nẵng	CN Phía Nam	Cộng
1	Trừ sâu	118,95	93,03	104,98	316,96
2	Trừ bệnh	66,23	0	41,73	107,96
3	Trừ cỏ	343,91	345,86	352,25	1042,02
4	Thuốc khác	77,99	0	20,16	98,15
TỔNG CỘNG		607,08	438,89	519,12	1.565,09

Tổng lượng thuốc BVTV sang chai, đóng gói của toàn Công ty là: 1.565,09 tấn, trong đó:

- Thuốc trừ sâu: 20,25%
- Thuốc trừ bệnh: 6,90%
- Thuốc trừ cỏ: 66,58%
- Các loại thuốc khác: 6,27%

2. Đầu tư cho sản xuất kinh doanh

Trong năm 2023 Công ty đã thực hiện một số công tác sau:

- Đăng ký được 03 sản phẩm mới vào danh mục.
- Hoàn thành thủ tục pháp lý để triển khai thực hiện dự án xây dựng “Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” tại Khu công nghiệp Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Thương thảo để ký hợp đồng thuê đất kho xưởng tại Lê Minh Xuân, Bình Chánh, Hồ Chí Minh.
- Mua sắm phương tiện vận chuyển phục vụ cho sản xuất kinh doanh tại các đơn vị của Công ty.

3. Quản lý chất lượng và môi trường

- Công tác quản lý chất lượng sản phẩm được duy trì thường xuyên; sản phẩm của Công ty luôn đảm bảo chất lượng, được khách hàng đánh giá cao và tin nhiệm sử dụng.
- Tiếp tục duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và môi trường theo TCVN ISO 9001: 2015, ISO 14001: 2015 và ISO 17025 của Phòng thử nghiệm chất lượng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

- Kiện toàn công tác cán bộ; chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.
- Đăng ký, tìm kiếm thêm một số sản phẩm, gồm: thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống lúa để phục vụ cho sản xuất, kinh doanh.
- Cùng cố bộ máy của Trung tâm Công nghệ sinh học để sớm sản xuất thành công các sản phẩm sinh học.
- Cải tiến bao bì, mẫu mã sản phẩm phù hợp với quy định của nhà nước và yêu cầu của khách hàng.
- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.
- Hoạt động của tổ chức đảng và đoàn thể được duy trì ổn định.

Phần thứ hai
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. Chỉ tiêu kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng doanh thu (VNĐ)	281.296.470.666	338.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	2.044.531.961	10.237.809.882
3	Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	1.543.369.569	8.190.247.906
4	Nộp ngân sách (VNĐ)	4.466.740.040	7.500.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	8	10
6	Thu nhập bình quân (VNĐ/người/tháng)	8.935.284	15.612.200

II. Đầu tư

- Tập trung huy động nguồn lực để sớm triển khai xây dựng dự án nhà máy tại Khu công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa trong năm 2024.
- Tìm kiếm, đăng ký thêm sản phẩm mới có hiệu quả cao, an toàn, phù hợp với xu hướng phát triển của ngành nông nghiệp.
- Đầu tư cho công tác sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

III. Giải pháp thực hiện

1. Cải tiến công tác quản trị, điều hành để nâng cao hiệu quả trong công việc theo hướng phân cấp, phân quyền cho các đơn vị.
2. Đẩy mạnh công tác bán hàng để tăng doanh số, lợi nhuận; phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu của phương án sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
3. Tập trung phát triển sản phẩm mới, nhất là các sản phẩm sinh học, giống cây trồng.
4. Tiếp tục ứng dụng công nghệ số vào công tác quản lý nhằm nâng cao năng suất làm việc, tiết kiệm thời gian và chi phí.
5. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty, nhất là trong công tác đầu tư.
7. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và cổ đông.
8. Thực hiện đúng quy định của pháp luật./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024



Đặng Văn Thông



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764/ 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023
PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

PHẦN I: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023 (tóm tắt)

I. KẾT QUẢ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán - AASC theo báo cáo số: 200324.014/BCTC.KT3, ngày 20 tháng 3 năm 2024).

Ý kiến của kiểm toán viên

Số: 200324.014/BCTC.KT3

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương được lập ngày 20 tháng 03 năm 2024 từ trang 05 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Cát Thị Hà

Phó Tổng giám đốc.

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0725-2023-002-1

(đã ký) ngày 20 tháng 3 năm 2024



1. Cơ cấu vốn năm 2023

	Tỷ lệ	Số đầu năm 01/01/2023	Tỷ lệ	Số cuối năm 31/12/2023
	%	VNĐ	%	VNĐ
1.1. Vốn điều lệ:	100	52.500.000.000	100	56.699.590.000
		CP		CP
1.2. Tổng số cổ phần:		5.250.000		5.669.959
Trong đó:				
1.2.1. Số cổ phần của các nhà đầu tư là cán bộ công nhân viên công ty.	58,88	3.091.277	63,46	3.598.193
1.2.2. Số cổ phần của các nhà đầu bên ngoài công ty.	41,12	2.158.723	36,54	2.071.766

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

Chỉ tiêu	Tấn
2.1. Sản lượng hàng hoá bán ra:	1.507,482 VNĐ
2.2. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	281.296.470.666
2.3. Các khoản giảm trừ:	
2.4. Tổng doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:	281.296.470.666
2.5. Tổng chi phí:	279.251.938.705
2.6. Tổng lợi nhuận trước thuế:	2.044.531.961
2.7. Lợi nhuận để tính thuế TNDN:	2.505.811.961
2.8. Tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: [2.8.1+ 2.8.2 + 2.8.3]	501.162.392
Trong đó:	
2.8.1. Thuế TNDN được ưu đãi, miễn giảm (do cổ phần hóa)	0
2.8.2. Chi phí thuế TNDN hiện hành phải nộp	501.162.392
2.8.3. Chi phí thuế TNDN của năm 2022 phải nộp (cục thuế TP Hà Nội chưa kiểm tra quyết toán thuế).	
2.9. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023: [2.6 - 2.8]	1.543.369.569
2.10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	272
2.11. Thủ lao của thành viên HĐQT, BKS (không làm việc tại Công ty):	6.006.000
2.12. Lợi nhuận năm 2023 còn lại để trích lập các quỹ và chia cổ tức: [2.9-2.11]	1.537.363.569

3. Một số chỉ tiêu thực hiện năm 2023

Đơn vị tính: VND

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	TH 2023 so TH 2022 (%)	TH 2023 so KH 2023 (%)
1	2	3	4	5	6	7
1	Tổng doanh thu	237.276.745.970	306.000.000.000	281.296.470.666	118,55	91,93
2	Tổng chi phí	232.948.259.355	295.475.030.824	279.251.938.705	119,88	94,51
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.328.486.615	10.524.969.176	2.044.531.961	47,23	19,43
4	Thuế TNDN	1.057.906.646	2.104993.835	501.162.392	47,37	23,81
5	Nộp ngân sách	6.174.700.074	8.000.000.000	4.466.740.040	72,34	55,83
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.270.579.969	8.419.975.341	1.543.369.569	47,19	18,33
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	623	1.603,7	272	47,14	16,96
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	8.810.621	12.750.000	8.935.284	101,41	70,08

Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do:

- Nền kinh tế trong nước hồi phục chậm sau đại dịch Covid-19, xung đột Nga-Ukraine vẫn tiếp diễn, trong khi xung đột mới bùng phát ở Trung Đông, Biển Đỏ trong các tháng cuối năm ảnh hưởng đến chuỗi cung cầu hàng hóa;

- Chi phí đầu vào của vật tư nông nghiệp nói chung và lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật, phân bón nói riêng tăng do tỷ giá USD với đồng tiền Việt nam tăng làm cho giá vốn và chi phí đều tăng cao; đặc biệt những tháng đầu năm giá cả nguyên liệu, thuốc bảo vệ thực vật thành phẩm biến động thất thường, ảnh hưởng nhiều đến việc tiêu thụ sản phẩm và lợi nhuận.

- Một số dịch hại quan trọng trên cây trồng ít xuất hiện hoặc nếu có chỉ gây hại cục bộ như: bệnh đạo ôn, sâu cuốn lá lúa, sâu đục thân, rầy nâu...

- Lãi suất cho vay của ngân hàng vẫn ở mức cao, trong khi hàng tồn kho nhiều khiến các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đua nhau giảm giá, cạnh tranh gay gắt; Công ty phải hạn chế bán hàng cho nợ, do vậy doanh thu bị giảm nhiều.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch ở tất cả các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua: Tổng doanh thu đạt 91,93% so với kế hoạch và tăng 18,55% so với năm 2022; lợi nhuận trước thuế đạt 19,43% so với kế hoạch, giảm 52,77% so với năm 2022; lợi nhuận sau thuế đạt 18,33% so với kế hoạch, giảm 52,81% so với năm 2022; nộp ngân sách đạt 55,83% so với kế hoạch, giảm 27,66% so với năm 2022; lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 16,96% so với kế hoạch, giảm 52,86% so với năm 2022; thu nhập bình quân của người lao động đạt 70,08% so với kế hoạch, tăng 1,41% so năm 2022.

4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với nhà nước

	VND
4.1. Tổng số thuế đã nộp:	4.466.740.040
Trong đó:	
- Thuế giá trị gia tăng (hàng nhập khẩu nước ngoài và trong nước):	1.808.405.953
- Thuế nhập khẩu:	217.513.800
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	849.953.323
- Thuế thu nhập cá nhân:	870.241.922

- Thuế đất, các loại thuế khác:	25.789.750
4.2. Tổng số thuế còn phải nộp đến thời điểm 31/12/2023:	368.292.565
Trong đó:	
- Thuế giá trị gia tăng:	286.030.178
- Thuế nhập khẩu:	0
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	-201.837.608
- Thuế thu nhập cá nhân:	285.627.722
- Thuế tài nguyên:	-969.805

5. Đầu tư mua sắm TSCĐ trong năm

	VND
5.1. Tổng mức đầu tư mới và tăng khác:	1.585.739.327
Trong đó:	
- Đầu tư cho xây dựng cơ bản:	
- Đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận tải:	1.585.739.327
5.2. Tổng mức giảm trong năm:	424.122.034
Trong đó:	
- Giảm thanh lý:	198.158.734
- Giảm khác:	225.963.300

6. Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động

	NGƯỜI
Tổng số lao động:	245
Trong đó:	
- Người lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ:	78
- Lao động phục vụ sản xuất:	67
- Lao động làm công tác bán hàng:	100
	VND
Thu nhập bình quân/người/tháng:	8.935.284

7. Đánh giá tỷ suất lợi nhuận sau thuế

	%
7.1. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu:	0,55
7.2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản:	0,67
7.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu:	1,53
7.4. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ:	2,72

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH GỒM CÓ

- 01 Bản ý kiến của kiểm toán viên.
- 01 Bảng cân đối kế toán năm 2023 đến thời điểm 31/12/2023.
- 01 Bảng báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đến thời điểm 31/12/2023.
- 01 Bảng lưu chuyển tiền tệ năm 2023 đến thời điểm 31/12/2023.
- 01 Bảng thuyết minh báo cáo tài chính năm 2023 đến thời điểm 31/12/2023.
- 01 Phụ lục số 01: Tài sản cố định hữu hình.
- Bảng tài sản cố định vô hình.
- Bảng thông tin chi tiết liên quan đến các khoản vay ngắn hạn.
- Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu.

Báo cáo tài chính đã được gửi đến:

1. Cơ quan liên quan, gồm:
 - Cục Thuế thành phố Hà Nội.
 - Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
 - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
 - Các ngân hàng thương mại có quan hệ giao dịch.

2. Công ty:
- Hội đồng quản trị.
 - Ban kiểm soát.
 - Ban Tổng giám đốc Công ty.

III. TÌNH HÌNH CỔ ĐÔNG (tại thời điểm 20/3/2024):

Nội dung thông tin cổ đông	Số lượng CP	%/Vốn điều lệ
1. Phân chia theo cổ đông lớn và cổ đông nhỏ:	5.669.959	100
- Cổ đông lớn (từ 5%/VĐL trở lên):	2.188.199	38,59
- Cổ đông nhỏ:	3.481.760	61,41
2. Phân chia tỷ lệ theo cổ đông tổ chức và cá nhân:	5.669.959	100
- Cổ đông tổ chức:	25.920	0,46
- Cổ đông cá nhân:	5.644.039	99,54
3. Phân chia theo cổ đông trong nước và nước ngoài:	5.669.959	100
- Cổ đông trong nước:	5.669.959	100
- Cổ đông nước ngoài:	0	0
4. Phân chia theo cổ đông ngoài và cổ đông trong Công ty	5.669.959	100
- Cổ đông bên ngoài:	2.071.766	36,54
- Cổ đông là cán bộ công nhân viên công ty:	3.598.193	63,46
Tổng cộng	5.669.959	100

IV. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020; căn cứ khoản 3 Điều 7 Thông tư số 187/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính (Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận); căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất trình *Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2023* như sau:

1. Phân phối lợi nhuận

Chỉ tiêu	VND
1.1. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	1.543.369.569
1.2. Thù lao của thành viên HĐQT, BKS (không làm việc tại Công ty):	6.006.000
1.3. Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	1.537.363.569

2. Trích lập các quỹ

	%	VND
2.1. Lợi nhuận năm 2023 còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	100	1.537.363.569
Trích lập các quỹ. Trong đó:		
- Quỹ đầu tư phát triển:	10	153.736.357
- Quỹ khen thưởng phúc lợi:	5	76.868.178
2.2. Lợi nhuận năm 2023 còn lại sau khi trích lập các quỹ:	85	1.306.759.034
2.3. Lợi nhuận năm 2022 để lại chuyển sang năm 2023:		7.649.656.691
Trong đó:		
- Chi phí thuế TNDN của năm 2022 phải nộp (chưa được Cục thuế Hà Nội kiểm tra quyết toán thuế):		
- Chi nộp thuế TNDN khác:		0
2.4. Lợi nhuận còn lại lũy kế đến năm 2022 chuyển sang năm 2023:		7.649.656.691
2.5. Tổng lợi nhuận: Lợi nhuận còn lại lũy kế đến năm 2023 + Lợi nhuận năm 2023 (2.2 + 2.4):		8.956.415.725
2.6. Lợi nhuận năm 2023 để lại chuyển sang năm 2024:		4.420.448.525

2.7. Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức năm 2023: **4.535.967.200**

3. Chia cổ tức

	%	VNĐ
3.1. Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức năm 2023:		4.535.967.200
3.2. Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: (Chi trả cổ tức bằng tiền mặt)	8	

V. PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

1. Kết quả chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022	%	VNĐ
Kế hoạch (Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022: Mức thù lao cho HĐQT và BKS/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	39.246.960
Thực tế chi trả	0,793	31.122.000
2. Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023		
Kế hoạch (Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023: Mức thù lao cho HĐQT và BKS/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	18.520.435
Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS	0,919	17.020.533

PHẦN II: PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Tình hình kinh tế năm 2024

Năm 2024 kinh tế thế giới tiếp tục phục hồi chậm, lạm phát ồ ạt cao, các nước chưa hạ lãi suất ở quy mô lớn, chuỗi cung ứng hàng hóa tiếp tục đối mặt với gián đoạn nghiêm trọng ở một số tuyến vận tải. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp nói riêng năm 2024 tiếp tục gặp nhiều khó khăn; diện tích đất nông nghiệp ngày càng giảm; hệ thống ngân hàng thương mại xiết chặt tín dụng và lãi suất cho vay vẫn ở mức cao; tỷ giá USD có xu hướng tăng cao, gây khó khăn cho việc nhập khẩu hàng hoá; tình hình sản xuất nông lâm nghiệp có thể gặp nhiều bất lợi, rủi ro do thiên tai, điều kiện thời tiết bất thuận, giá nông sản, thực phẩm thấp.

Trước tình hình khó khăn nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty xác định phải cải tổ bộ máy tổ chức, mở rộng thị trường; tìm kiếm, đăng ký thêm sản phẩm mới; tập trung quản lý chặt chẽ chi phí, hạn chế rủi ro về công nợ, kiên quyết thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng phương án sản xuất kinh doanh năm 2024 phù hợp với tình hình thực tế và nguồn lực của Công ty và quyết tâm tăng doanh thu, giảm chi phí, tăng lợi nhuận. Cụ thể như sau:

2. Phương án sản xuất kinh doanh 2024

	TỶ VNĐ
2.1. Sản lượng:	1.899,486
2.2. Tổng doanh thu:	338.000.000.000
Trong đó:	
- Doanh thu giống cây trồng:	8.671.222.195
- Doanh thu thuốc trừ sâu:	73.235.111.510
- Doanh thu thuốc trừ bệnh:	47.232.721.089
- Doanh thu thuốc trừ cỏ:	175.356.570.075
- Doanh thu thuốc trừ ốc:	9.910.470.402
- Doanh thu phân bón, điều hòa sinh trưởng cây trồng, thuốc BVTV khác,	23.593.904.729

dịch vụ:		
2.3. Chi phí:		327.762.190.118
- Chi phí giá vốn:		255.490.000.000
- Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp:		47.224.164.804
- Chi phí lãi vay và các chi phí khác:		14.242.025.314
- Chi phí hỗ trợ bán hàng:		6.760.000.000
- Chi phí quảng cáo, giới thiệu sản phẩm:		4.046.000.000
2.4. Tổng lợi nhuận trước thuế:		10.237.809.882
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:		2.047.561.976
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:		8.190.247.906
- Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:		8.190.247.906
2.5. Trích lập các quỹ:		
	%	VNĐ
- Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức:	100	8.190.247.906
+ Quỹ đầu tư, phát triển:	10	819.024.791
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	5	409.512.395
+ Lợi nhuận còn lại năm 2024 sau khi đã trích lập các quỹ:	85	6.961.710.720
- Lợi nhuận còn lại năm 2023 chuyển sang 2024		4.420.448.525
- Lợi nhuận còn lại đến năm 2024 (dự kiến)		11.382.159.245
- Lợi nhuận đến năm 2024 chuyển sang 2025 (dự kiến)		5.712.200.245
- Lợi nhuận để chia cổ tức năm 2024:		5.669.959.000
- Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ:	10	
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: đ/1 cổ phiếu		1.444,5
2.6. Nộp ngân sách nhà nước:		VNĐ
Nộp ngân sách nhà nước năm 2024		7.500.000.000
2.7. Kế hoạch đầu tư:		175.669.000.000
- Mua sắm tài sản cố định (đầu tư máy móc, phương tiện vận tải, trang thiết bị cho xưởng sản xuất; thuê đất và xây dựng nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật; hoàn thiện phần mềm quản trị doanh nghiệp toàn công ty):		172.669.000.000
- Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh:		3.000.000.000
2.8. Kế hoạch nguồn vốn:		352.096.101.718
a. Vốn đầu tư chủ sở hữu: Trong đó:		61.425.950.000
+ Vốn điều lệ:		56.699.590.000
+ Thặng dư vốn:		4.726.360.000
b. Vốn vay: Trong đó:		240.868.300.000
+ Vốn vay ngân hàng ngắn hạn		120.000.000.000
+ Vốn vay ngân hàng trung dài hạn để đầu tư xây dựng nhà máy, mua sắm trang thiết bị cho nhà, kho, xưởng mới		120.868.300.000
c. Vốn khác: Trong đó:		49.801.851.718
+ Vốn thuê quyền SD đất, gắn với cơ sở hạ tầng		19.513.725.000
+ Vốn chủ sở hữu (chuyển từ quỹ PTSX; vốn khác đầu tư mua sắm TSCĐ):		30.288.126.718

2.9. Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động:

	NGƯỜI
a. Tổng số lao động:	245
Trong đó:	
- Người lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ:	78
- Lao động trực tiếp sản xuất:	67
- Lao động làm công tác bán hàng:	100
	VNĐ
b. Thu nhập bình quân/người/tháng:	15.612.200

3. Kế hoạch chi trả tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024

Kế hoạch chi trả tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024 là 1,2%/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức.

4. Kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán

Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập là *Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC* để kiểm toán báo cáo tài chính Công ty năm 2024./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024



Phan Văn Tùng



BÁO CÁO **CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Về kinh tế - xã hội:

Năm 2023, nền kinh tế trong nước và thế giới phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; giá cả nguyên liệu cho sản xuất biến động thất thường, lạm phát tiếp tục tăng. Số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường khá nhiều (172.578 doanh nghiệp), tăng 20,5% so với cùng kỳ năm 2022 - cao nhất kể từ năm 2017 đến nay. Trong đó, phần lớn chọn hình thức tạm ngừng kinh doanh trong ngắn hạn (khoảng trên 51%). Bình quân một tháng có 14,4 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

1.2. Về sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản:

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2023 tăng trưởng tích cực, tiếp tục là trụ đỡ vững chắc của nền kinh tế. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ hợp lý cùng với thời tiết thuận lợi nên sản xuất trồng trọt được mùa ở hầu hết các địa phương, sản phẩm lúa gạo và rau quả xuất khẩu được giá; thủy sản phát triển, tập trung chuyển đổi theo hướng bền vững, khai thác đi đôi với bảo vệ nguồn lợi, áp dụng rộng rãi nuôi trồng ứng dụng công nghệ cao. Hoạt động lâm nghiệp không thuận lợi, xuất khẩu gỗ và các sản phẩm từ gỗ giảm so với năm trước. Diện tích canh tác cây rau màu, cây công nghiệp có xu hướng giảm.

Diện tích lúa cả năm 2023 ước đạt 7,12 triệu ha, tăng 10,1 nghìn ha so với năm trước; năng suất lúa ước đạt 61 tạ/ha, tăng 1 tạ/ha; sản lượng lúa đạt 43,5 triệu tấn, tăng 0,8 triệu tấn. Sản lượng lương thực có hạt năm 2023 đạt 47,9 triệu tấn, tăng 790 nghìn tấn so với năm 2022, trong đó sản lượng ngô đạt 4,4 triệu tấn, giảm 4,7 nghìn tấn.

Sản lượng ngô đạt 4,4 triệu tấn, giảm 0,1%; khoai lang đạt 914 nghìn tấn, giảm 62,5 nghìn tấn; đậu tương đạt 48,3 triệu tấn, giảm 3,8 nghìn tấn; lạc đạt 401,6 nghìn tấn, giảm 6,4 nghìn tấn; rau các loại đạt 19 triệu tấn, tăng 379,7 nghìn tấn.

Diện tích trồng cây lâu năm đạt 3.760,3 nghìn ha, tăng 1,1% so với năm 2022, trong đó nhóm cây công nghiệp đạt 2.161,4 nghìn ha, giảm 0,9%; nhóm cây ăn quả đạt 1.267,3 nghìn ha, tăng 4,1%. Trong nhóm cây công nghiệp, diện tích cao su đạt 908,9 nghìn ha, giảm 1,1% so với năm trước, sản lượng đạt 1.293,1 nghìn tấn, giảm 3,4%; cà phê diện tích đạt 715,8 nghìn ha, tăng 1%, sản



lượng đạt 1.974,4 nghìn tấn, tăng 1%; chè diện tích đạt 122,6 nghìn ha, giảm 0,6%, sản lượng chè búp đạt 1.135,8 nghìn tấn, tăng 1,7%; điều diện tích đạt 301,1 nghìn ha, giảm 2,8%, sản lượng đạt 343,3 nghìn tấn, tăng 4,4%; hồ tiêu diện tích đạt 113 nghìn ha, giảm 5,5%, sản lượng đạt 252,2 nghìn tấn, giảm 7,3%.

Diện tích và sản lượng một số cây ăn quả: Cam diện tích đạt 71,7 nghìn ha, giảm 5,9% so với năm trước, sản lượng đạt 1.798,3 nghìn tấn, tăng 1%; xoài diện tích đạt 93,8 nghìn ha, tăng 3%, sản lượng đạt 1.016,6 nghìn tấn, tăng 5,2%; sầu riêng diện tích đạt 76,6 nghìn ha, tăng 39%, sản lượng đạt 1.185,5 nghìn tấn, tăng 37,3%; nhãn diện tích đạt 69,9 nghìn ha, tăng 2,6%, sản lượng đạt 659,3 nghìn tấn, tăng 5,2%; vải diện tích đạt 52,2 nghìn ha, tăng 1,2%, sản lượng đạt 384,7 nghìn tấn, tăng 2,5%; thanh long diện tích đạt 50,1 nghìn ha, giảm 5,3%, sản lượng đạt 1.226,9 nghìn tấn, giảm 4,4%.

1.3. Về chính sách, quy định của nhà nước có liên quan đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng:

Việc quản lý vật tư nông nghiệp tiếp tục được tăng cường chặt chẽ ở các cấp. Với thuốc bảo vệ thực vật, chương trình loại bỏ dần những hoạt chất hóa học có độc tính cao, hạn chế đăng ký thuốc hóa học, khuyến khích sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, canh tác hữu cơ, hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong canh tác nông nghiệp nhưng chưa có chính sách tháo gỡ vướng mắc để khuyến khích phát triển sản phẩm có nguồn gốc sinh học. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển sản phẩm mới và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty trong năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: VND

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	TH 2023 so TH 2022 (%)	TH 2023 so KH 2023 (%)
1	2	3	4	5	6	7
1	Tổng doanh thu	237.276.745.970	306.000.000.000	281.296.470.666	118,55	91,93
2	Tổng chi phí	232.948.259.355	295.475.030.824	279.251.938.705	119,88	94,51
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.328.486.615	10.524.969.176	2.044.531.961	47,23	19,43
4	Thuế TNDN	1.057.906.646	2.104993.835	501.162.392	47,37	23,81
5	Nộp ngân sách	6.174.700.074	8.000.000.000	4.466.740.040	72,34	55,83
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.270.579.969	8.419.975.341	1.543.369.569	47,19	18,33
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	623	1.603,7	272	47,14	16,96
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	8.810.621	12.750.000	8.935.284	101,41	70,08

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 không đạt tất cả các chỉ tiêu kế hoạch của Phương án sản xuất kinh doanh:

+ Tổng doanh thu: đạt 91,93%/kế hoạch, tăng 18,55% so với năm 2022.

+ Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN: đạt 19,43%/kế hoạch, giảm 52,77% so với năm 2022.

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN: đạt 18,33%/kế hoạch, giảm 52,81% so với năm 2022.

+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu: đạt 16,96%%/ kế hoạch, giảm 52,86% so với năm 2022.

+ Thu nhập bình quân/người/tháng: đạt 70,08%/ kế hoạch, tăng 1,4% so với năm 2022.

+ Nộp ngân sách: đạt 55,83%/kế hoạch, giảm 27,66% so với năm 2022.

- Năm 2023 Công ty đã cố gắng thực hiện chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và cổ đông.

Trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Chưa đăng ký được nhiều sản phẩm có ưu thế để đạt được doanh thu và lợi nhuận cao. Thị trường bị thu hẹp khi các sản phẩm có doanh số cao của công ty bị loại khỏi danh mục, trong khi các sản phẩm đăng ký mới chưa thay thế được sản phẩm truyền thống đã bị loại bỏ.

- Các cơ sở sản xuất của Công ty tại Hải Phòng và Lê Minh Xuân gặp nhiều khó khăn do địa điểm không còn phù hợp theo quy hoạch mới của địa phương, đòi hỏi Công ty mất nhiều công sức và chi phí để duy trì sản xuất, trong khi chưa xây dựng được cơ sở sản xuất mới tại Bim Sơn, Thanh Hóa.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy chế hoạt động của HĐQT

1.1. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức chỉ đạo thực hiện tương đối tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023; tuy nhiên do các nguyên nhân chủ quan và khách quan nên kết quả sản xuất kinh doanh không đạt tất cả các chỉ tiêu kế hoạch trong Phương án sản xuất kinh doanh của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Năm 2023 HĐQT Công ty chỉ đạo, sắp xếp tổ chức bộ máy, bổ nhiệm cán bộ tại một số đơn vị trực thuộc Công ty nhằm nâng cao hiệu quả, phù hợp với tình hình mới theo đúng thẩm quyền, đúng pháp luật và Điều lệ Công ty.

1.2. Thực hiện Quy chế hoạt động của HĐQT:

- HĐQT họp thường kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các vấn đề phát sinh đúng quy định.

- Cuộc họp của HĐQT thực hiện đúng quy định; nội dung cuộc họp đều được thư ký HĐQT ghi chép đầy đủ trong Sổ biên bản họp của HĐQT; Nghị quyết các cuộc họp HĐQT được ban hành kịp thời. Tại các cuộc họp đều mời ban kiểm soát tham dự. Tất cả các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ.

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Văn Tùng	Chủ tịch	7/7	100	
2	Ông Đỗ Đức Cơ	Phó chủ tịch	7/7	100	
3	Ông Đặng Văn Thông	Ủy viên	7/7	100	
4	Ông Vũ Thiện Giáo	Ủy viên	7/7	100	
5	Ông Đinh Văn Hoạt	Ủy viên	7/7	100	

Trong năm 2023 HĐQT Công ty đã họp 07 lần; biểu quyết và ban hành Nghị quyết của HĐQT. Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01 NQ/BVTV.1- HĐQT/NK IV	20/3/2023	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị thống nhất phê duyệt chủ trương, thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan năm 2023 với giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng tài sản Công ty tính theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, cụ thể như sau:</p> <p>1. Đối tượng ký kết hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và những người nội bộ khác; - Tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nội bộ; - Cổ đông lớn. <p>2. Các giao dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản; - Các giao dịch, hợp đồng mua, bán chứng khoán, cổ phần; - Các giao dịch, hợp đồng vay, cho vay; - Các giao dịch, hợp đồng khác liên quan đến hoạt động của Công ty. <p>Điều 2: Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc triển khai đàm phán, ký kết, thực hiện các giao dịch với các bên liên quan theo đúng quy định của pháp luật, trên nguyên tắc bình đẳng, tự</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>nguyện, đảm bảo lợi ích của Công ty và các cổ đông. Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về các giao dịch này theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 3: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	
2.	02/BVTV.1-HĐQT/NK IV	20/3/2023	<p>1. Thống nhất chọn ngày 21/4/2023 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, hình thức tổ chức Đại hội: trực tiếp.</p> <p>2. Phê duyệt nội dung chương trình, danh mục tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</p> <p>3. Giao cho các thành viên HĐQT triển khai lập báo cáo theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.</p> <p>4. Thành lập Ban tổ chức và các tiểu ban thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</p> <p>5. Tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh phục vụ vụ Xuân 2023, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn.</p> <p>6. Phê duyệt đầu tư kinh phí mua 02 xe tải hiệu Kenbo, tải trọng chở hàng 945kg cho Chi nhánh Phía Nam phục vụ công tác kinh doanh và phát triển thị trường. Tổng giá trị đầu tư mua 02 xe là: 513.472.000 đồng (đã bao gồm các chi phí khác để xe lăn bánh).</p> <p>7. Kiện toàn nhân sự tại Tổ Bán hàng Khu vực V và Chi nhánh Hải Phòng, cụ thể: Bổ nhiệm ông Nguyễn Trường Long - Chuyên viên kinh doanh, giữ chức vụ: Tổ phó Tổ BHKV V kể từ ngày 01/04/2023; bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Thứ - Xưởng trưởng xưởng sản xuất chi nhánh Hải Phòng giữ chức vụ Phó giám đốc kiêm xưởng trưởng xưởng sản xuất Chi nhánh Hải Phòng kể từ ngày 01/04/2023.</p>	100%
3.	03/BVTV.1-HĐQT/NK IV	11/4/2023	<p>1. Phê duyệt nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</p> <p>2. Phê duyệt phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>3. Thống nhất dự kiến các thành viên tham gia</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu để điều hành và giúp việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</p> <p>4. Giao cho ông Đỗ Đức Cơ - Phó chủ tịch HĐQT, Trưởng tiểu ban tài liệu tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra và rà soát công tác tổ chức, phục vụ để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</p>	
4.	Số: 04/BVTV.1- HĐQT/NK IV	03/7/2023	<p>Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 03/7/2023 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị thống nhất việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng: 28/7/2023 - Thời gian thực hiện dự kiến: trong tháng 8 năm 2023 (Thời gian tổ chức cụ thể sẽ gửi thông báo sau). - Địa điểm thực hiện: Hội trường tầng 4, Trụ sở Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. (Trường hợp nếu có sự thay đổi Công ty sẽ thông báo sau trong thư mời dự Đại hội gửi đến từng cổ đông, đăng tin trên Website của Công ty và phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật). - Nội dung họp/ lấy ý kiến: Thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ Công ty. <p>2. Hội đồng quản trị xem xét, thảo luận và nhất trí phương án xử lý một số vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Chi nhánh Nam Trung Bộ, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Đoàn thực hiện công tác kiểm kê tại Chi nhánh Nam Trung Bộ do ông Đỗ Đức Cơ - Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc làm trưởng đoàn. - Sau khi Đoàn kiểm kê tại chi nhánh Nam Trung Bộ hoàn thành nhiệm vụ, trưởng đoàn có trách nhiệm báo cáo các vấn đề còn tồn tại để Hội đồng quản trị xem xét, quyết định. - Hội đồng quản trị thống nhất, phân công ông 	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>Phan Văn Tùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty trực tiếp theo dõi, giám sát toàn bộ hoạt động của Chi nhánh Nam Trung Bộ; đồng thời đánh giá và định hướng việc xây dựng, củng cố hệ thống khách hàng do Chi nhánh Nam Trung Bộ quản lý.</p> <p>3. Công tác nhân sự tại các đơn vị</p> <p>Sau khi xem xét đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn, nghị chế độ hưu trí của ông Nguyễn Ngọc Thạch, Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng, Hội đồng quản trị giao ông Đặng Văn Thông chỉ đạo Phòng Tổ chức-Hành chính làm việc cụ thể với ông Nguyễn Ngọc Thạch và trình phương án báo cáo Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p>Giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.</p>	
5.	05/BVTV.1-HĐQT/NK IV	27/7/2023	<p>Thông qua thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023</p> <p>Điều 1: Thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng: 28/7/2023. - Thời gian tổ chức dự kiến: Ngày 08/9/2023, thời gian tổ chức cụ thể Công ty sẽ thông báo sau. - Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 4, Trụ sở Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương; số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Tp Hà Nội. - Nội dung họp/lấy ý kiến: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 và các nội dung khác (nếu có). <p>Điều 2: Ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện các công việc khác có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>Điều 3: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các bộ phận chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	100%
6.	06/BVTV.1-	27/7/2023	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	HĐQT/NK IV		<p>vật 1 Trung ương họp ngày 26/7/2023 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Phê duyệt nội dung của các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023. 2. Thống nhất các thành viên tham gia Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban kiểm tra tư cách đại biểu, Ban kiểm phiếu biểu quyết để điều hành và giúp việc tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023. 3. Phương án xử lý một số vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Chi nhánh Nam Trung Bộ. <ol style="list-style-type: none"> 3.1. Công tác nhân sự tại Chi nhánh Nam Bộ <p>Hội đồng quản trị đã xem xét và thống nhất điều động, bổ nhiệm nhân sự phụ trách công tác quản lý Chi nhánh Nam Trung Bộ, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Miễn nhiệm chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Nam Trung Bộ đối với ông Bùi Ngọc Sơn, thời gian kể từ ngày 25/7/2023. + Điều chuyển và bổ nhiệm ông Hoàng Văn Quỳnh - Chuyên viên phòng Kinh doanh vào công tác và giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh Nam Trung Bộ, thời gian kể từ ngày 01/8/2023. + Giao nhiệm vụ cho ông Phan Văn Tùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổ trưởng Tổ bán hàng Khu vực IV thực hiện theo dõi, hướng dẫn ông Hoàng Văn Quỳnh Giám đốc Chi nhánh Nam Trung Bộ trong công tác điều hành các hoạt động của Chi nhánh Nam Trung Bộ theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được ban hành theo Quyết định số 23 QĐ/BVTV.1 -TCHC ngày 13/07/2006 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương. Thời gian: kể từ ngày 01/8/2023. + Giao nhiệm vụ cho ông Lê Ngọc Diệp - Trưởng Ban kiểm soát Công ty thực hiện theo dõi, hướng dẫn ông Hoàng Văn Quỳnh Giám đốc Chi nhánh Nam Trung Bộ trong công tác quản lý tài chính, xây dựng hệ thống khách hàng, quản lý công nợ...tại Chi nhánh Nam Trung Bộ. Thời gian kể từ ngày 01/8/2023. 	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>3.2. Về công tác quản lý hàng hóa Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty trực tiếp chỉ đạo, ban hành các quyết định liên quan để tiến hành các công việc cụ thể sau: - Tiến hành phân loại, đánh giá chất lượng từng lô hàng trong kho làm căn cứ xây dựng phương án xử lý: + Trường hợp với lô hàng đảm bảo chất lượng thì tiến hành giao cho Chi nhánh Nam Trung Bộ cung ứng, xuất bán cho khách hàng. + Trường hợp lô hàng gần hết hạn sử dụng: Tổng giám đốc giao phòng Công nghệ & Sản xuất kết hợp với phòng Kinh doanh xây dựng phương án luân chuyển tới các đơn vị khác có nhu cầu sử dụng, đưa vào phương án kinh doanh để đáp ứng nhu cầu của thị trường. + Trường hợp lô hàng không đảm bảo chất lượng: Tổng giám đốc giao phòng Công nghệ & Sản xuất xây dựng phương án tiêu hủy đảm bảo đúng quy định của Pháp luật trình Tổng Giám đốc xem xét, phê duyệt.</p> <p>4. Công tác đầu tư Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty xem xét, chỉ đạo Phòng Tài chính - kế toán, Tổ chức - hành chính trình phương án đầu tư kinh phí mua 01 xe ô tô, hiệu Toyota fortuner cho Chi nhánh Khu vực I để phục vụ công tác thị trường tại đơn vị.</p> <p>5. Kiện toàn nhân sự Ban kiểm soát Công ty 5.1. Hội đồng quản trị nhất trí thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Lê Ngọc Diệp theo nguyện vọng cá nhân và chủ trương của Công ty về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức nhân sự. 5.2. Thống nhất thời gian bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.</p>	
7.	Số: 07	13/9/2023	NGHỊ QUYẾT	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	NQ/BVTV.1-HĐQT/NKIV		<p>Về việc thông qua phương án chi tiết phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022</p> <p>Điều 1: Thông qua phương án chi tiết phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua ngày 08/9/2023, cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương 2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông 3. Mã chứng khoán: BT1 4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu 5. Vốn điều lệ của Công ty: 52.500.000.000 đồng (Năm mươi hai tỷ, năm trăm triệu đồng) 6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.250.000 cổ phiếu (Năm triệu, hai trăm năm mươi ngàn cổ phiếu) 7. Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có 8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 420.000 cổ phiếu (Bốn trăm hai mươi ngàn cổ phiếu) 9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 4.200.000.000 đồng (Bốn tỷ, hai trăm triệu đồng) 10. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 56.700.000.000 đồng (Năm mươi sáu tỷ, bảy trăm triệu đồng) 11. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức 12. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành/Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 8% 13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:8 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được hưởng 08 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền sẽ nhận thêm 01 cổ phiếu mới) 14. Thời gian dự kiến phát hành: Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức được thực hiện ngay sau khi có chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. 15. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp theo quy định. 	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>16. Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022.</p> <p>17. Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ được hủy bỏ. <i>Ví dụ: Cổ đông sở hữu: 1.234 cổ phiếu, số cổ phiếu trả cổ tức được nhân tạm tính là $1.234 \times 0,08 = 98,72$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc tính toán trên, số lượng 0,72 cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ bị hủy bỏ. Như vậy cổ đông sẽ nhận được 98 cổ phiếu mới.</i></p> <p>19. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng. Cổ đông không được chuyển nhượng quyền cho bên thứ ba.</p> <p>20. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022.</p> <p>21. Đăng ký giao dịch bổ sung: Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để chi trả cổ tức nêu trên sẽ được đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 2: Ủy quyền/giao cho Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức thực hiện, các công việc sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu và công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật. Thay đổi đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ, cổ phiếu mới theo kết quả phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022. Triển khai thực hiện các hồ sơ, thủ tục cần thiết để lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định. Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục để 	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2022 theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 và Hội đồng quản trị Công ty thông qua.</p> <p>5. Tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản trị kết quả triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 sau khi kết thúc đợt phát hành và hoàn thiện các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 3: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	
8.	Số: 08 NQ/BVTV.1- HĐQT/NK IV	16/10/2023	<p style="text-align: center;">NGHỊ QUYẾT</p> <p style="text-align: center;">Về việc thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022</p> <p>Điều 1: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022, cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương 2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông 3. Mã chứng khoán: BT1 4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu 5. Vốn điều lệ của Công ty: 52.500.000.000 đồng (Năm mươi hai tỷ, năm trăm triệu đồng) 6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.250.000 cổ phiếu (Năm triệu, hai trăm năm mươi ngàn cổ phiếu) 7. Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có 8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 420.000 cổ phiếu (Bốn trăm hai mươi ngàn cổ phiếu) 9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 4.200.000.000 đồng (Bốn tỷ, hai trăm triệu đồng) 10. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:8 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được hưởng 08 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền sẽ nhận thêm 01 cổ phiếu mới) 11. Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính được 	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>kiểm toán năm 2022.</p> <p>12. Nguyên tắc làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ được hủy bỏ.</p> <p><i>Vi dụ: Cổ đông sở hữu: 1.234 cổ phiếu, số cổ phiếu trả cổ tức được nhân tạm tính là $1.234 \times 0,08 = 98,72$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc tính toán trên, số lượng 0,72 cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ bị hủy bỏ. Như vậy cổ đông sẽ nhận được 98 cổ phiếu mới.</i></p> <p>13. Ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền: 31/10/2023.</p> <p>14. Phương thức phân phối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với chứng khoán đã lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Công ty chứng khoán - nơi mở tài khoản lưu ký. - Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, địa chỉ: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Tp Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân và giấy chứng nhận sở hữu cổ phần. <p>15. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức năm 2022 không bị hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>Điều 2: Ủy quyền/giao cho Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức thực hiện các công việc có liên quan đến việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022.</p> <p>Điều 3: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	
9.	Số: 09 NQ/BVTV.1- HĐQT/NKIV	09/11/2023	<p style="text-align: center;">NGHỊ QUYẾT</p> <p style="text-align: center;">Về việc thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương</p> <p>Điều 1: Thông qua đợt phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, cụ thể như sau:</p> <p>1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 419.959 cổ</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>phiếu (Bốn trăm mười chín ngàn, chín trăm năm chín cổ phiếu), trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ: 419.959 cổ phiếu cho 235 cổ đông; - Số cổ phiếu xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (bị hủy bỏ): 41 cổ phiếu. <p>2. Tổng cổ phiếu sau đợt phát hành (Ngày 31/10/2023): 5.669.959 cổ phiếu (Năm triệu, sáu trăm sáu chín ngàn, chín trăm năm chín cổ phiếu), trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.669.959 cổ phiếu (Năm triệu, sáu trăm sáu chín ngàn, chín trăm năm chín cổ phiếu). - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu. <p>Điều 2: Ủy quyền/giao cho Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho các cơ quan chức năng có thẩm quyền và triển khai các công việc có liên quan khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 3: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	
10.	Số 10 NQ/BVTV.1- HĐQT/NK IV	09/11/2023	<p>Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 09/11/2023 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây:</p> <p>1. Công tác đầu tư:</p> <p>1.1. Hội đồng quản trị đã thống nhất, chọn Công ty cổ phần Texo Tư vấn và Đầu tư là đơn vị tư vấn quản lý và giám sát dự án xây dựng nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Khu công nghiệp Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.</p> <p>1.2. Hội đồng quản trị đồng ý, thống nhất phê duyệt kinh phí dự kiến 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) mua trang bị 01 ô tô bán tải phục vụ công tác, kinh doanh của Chi nhánh Nam Trung Bộ.</p> <p>2. Công tác nhân sự: Hội đồng quản trị đã xem xét và thống nhất kiện toàn nhân sự tại một số đơn vị, cụ thể miễn nhiệm chức vụ,</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>điều động công tác và bổ nhiệm đối với cán bộ quản lý đối với các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty đối với bà Lương Thị Tú; Điều động và bổ nhiệm bà Lương Thị Tú giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty, thời hạn bổ nhiệm: từ tháng 01 năm 2024 đến khi Hội đồng quản trị đương nhiệm (2021 - 2026) hết nhiệm kỳ. - Bổ nhiệm ông Lê Ngọc Diệp, nhân viên phòng TCKT giữ chức vụ: Trưởng phòng TCKT, Kế toán trưởng Công ty, thời gian bổ nhiệm: từ tháng 01 năm 2024 đến khi Hội đồng quản trị đương nhiệm (2021 - 2026) hết nhiệm kỳ. - Bổ nhiệm ông Nguyễn Doanh Kiên, Phó phòng Công nghệ & Sản xuất giữ chức vụ Trưởng phòng Công nghệ & Sản xuất, thời gian bổ nhiệm: từ tháng 01 năm 2024 đến khi Hội đồng quản trị đương nhiệm (2021 - 2026) hết nhiệm kỳ. - Bổ nhiệm bà Vũ Thị An, nhân viên phòng Công nghệ & Sản xuất giữ chức vụ Phó phòng Công nghệ & Sản xuất, thời gian bổ nhiệm: từ tháng 01 năm 2024 đến khi Hội đồng quản trị đương nhiệm (2021 - 2026) hết nhiệm kỳ. - Bổ nhiệm ông Phan Xuân Khánh, nhân viên KCS tại Xưởng sản xuất Chi nhánh Phía Nam giữ chức vụ: Xưởng trưởng Xưởng sản xuất, thời gian bổ nhiệm: từ tháng 01 năm 2024 đến khi Hội đồng quản trị đương nhiệm (2021 - 2026) hết nhiệm kỳ. <p>3. Công tác quản lý dự án xây dựng nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Khu công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa.</p> <p>Để cùng đơn vị tư vấn nhằm xây dựng phương án, giải pháp thực hiện trong triển khai các nội dung công việc: Rà soát hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng, thực hiện công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, Giám sát thi công; Quản lý khối lượng, chất lượng, tiến độ xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường của công trình xây dựng;</p>	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>Kiểm tra chất lượng thi công, xác nhận khối lượng hoàn thành, các khối lượng phát sinh để làm căn cứ nghiệm thu công trình; Tổ chức nghiệm thu chất lượng xây dựng từng phần, nghiệm thu toàn bộ công trình và bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng. Hội đồng quản trị quyết định thành lập Ban Quản lý đầu tư dự án của Công ty, thành phần Ban do Tổng giám đốc Công ty đề xuất.</p> <p>Giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.</p>	

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc

Thực hiện Nghị quyết các cuộc họp, Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện. Kết quả như sau:

Trong năm 2023 Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trong Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hầu hết các nội dung trong Nghị quyết, Tổng Giám đốc đã chỉ đạo đúng, đủ, đạt yêu cầu.

3. Kết quả giám sát đối với cán bộ quản lý

Hội đồng quản trị Công ty thực hiện tốt việc giám sát cán bộ quản lý do HĐQT bổ nhiệm. HĐQT Công ty thường xuyên theo dõi, đánh giá và cân nhắc khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý trên cơ sở hiệu quả công việc được giao.

4. Sự phối hợp chỉ đạo giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Việc phối hợp giữa các thành viên HĐQT và Ban Tổng giám đốc được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, đạt hiệu quả cao trong công tác chỉ đạo và thực hiện nghị quyết của HĐQT.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoàn thành khá tốt các nhiệm vụ và tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.

5. Chi phí, thù lao cho HĐQT

5.1. Chi phí cho hoạt động của HĐQT: Không.

5.2. Thù lao cho các thành viên HĐQT: Các thành viên HĐQT được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

- Năm 2022: Thực tế chi trả thù lao cho HĐQT như sau:

STT	Họ và tên	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức chi trả (VNĐ)/tháng	Số tiền (VNĐ)
1	Phan Văn Tùng	17	12	252.860	4,298,620
2	Đỗ Đức Cơ	16	12	252.860	4,045,760
3	Đặng Văn Thông	15	12	252.860	3,792,900
4	Vũ Thiện Giáo	14	12	252.860	3,540,040
5	Đình Văn Hoạt	14	12	252.860	3,540,040
6	Bùi Đình Tráng (Thư ký HĐQT)	8	12	252.860	2,022,880
Tổng số tiền:					21.240.240

- Năm 2023: Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS là 1,2%/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức.

Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023 là: 0,919%/lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức. Cụ thể như sau:

Số TT	Họ và tên	Hệ số	Số tháng làm việc	Mức chi trả (VNĐ)/tháng	Số tiền (VNĐ)
1	Phan Văn Tùng	17	12	153.800	2.614.600
2	Đỗ Đức Cơ	16	12	153.800	2.460.800
3	Đặng Văn Thông	15	12	153.800	2.307.000
4	Vũ Thiện Giáo	14	12	153.800	2.153.200
5	Đình Văn Hoạt	14	12	153.800	2.153.200
6	Bùi Đình Tráng (Thư ký HĐQT)	8	12	153.800	1.230.400
Tổng số tiền:					12.919.200

- Năm 2024: Tổng số tiền thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 biểu quyết thông qua, HĐQT thực hiện và báo cáo cụ thể trong năm sau.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Tập trung đăng ký thêm sản phẩm mới; mở rộng thị trường nhằm phát triển doanh số và đảm bảo việc làm cho người lao động; quản lý chặt chẽ tiền hàng, công nợ; sử dụng tài sản hiện có của Công ty một cách hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra các đơn vị, kịp thời xử lý các phát sinh nhằm thực hiện đúng quy định của nhà nước, của Công ty.

2. Chủ động nhập đủ hàng hóa thiết yếu, ưu tiên sản phẩm có doanh số, lợi nhuận cao; sản xuất đủ hàng hóa đảm bảo chất lượng, kịp thời cung ứng theo yêu cầu của thị trường.

3. Đẩy mạnh việc nghiên cứu, sản xuất các chế phẩm sinh học để sớm đưa vào sản xuất, kinh doanh.

4. Tập trung nguồn lực tiến hành xây dựng đê đưa vào vận hành Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bim Sơn, Thanh Hóa theo đúng tiến độ.

5. Tăng cường chỉ đạo sản xuất và tiêu thụ hạt giống cây trồng, nhất là các giống lúa thuần để tăng doanh số, lợi nhuận.

6. Rà soát, đánh giá cán bộ; sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị phù hợp đáp ứng với yêu cầu./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Văn Tùng



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã thực hiện nhiệm vụ kiểm soát đối với hoạt động của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 một số nội dung chủ yếu như sau:

I. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Trong năm 2023 Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và quy định của pháp luật. Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trên một số nội dung chính như sau:

- Giám sát việc thực thi nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, bảo vệ quyền lợi của cổ đông Công ty.
- Phối hợp với các phòng, ban Công ty tiến hành rà soát đánh giá tình hình tài chính và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thông qua đó nắm bắt các chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tổ chức sắp xếp lại bộ máy tổ chức hoạt động.
- Giám sát, đánh giá về tình hình đầu tư của Công ty, các dự án đã và đang triển khai theo nghị quyết của HĐQT.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách bán hàng, giá cả, công tác quản lý bán hàng tại các đơn vị trong toàn Công ty thông qua hồ sơ, tài liệu và các cuộc kiểm tra, kiểm kê định kỳ.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty; báo cáo tài chính năm của Công ty do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán.

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Nguyễn Thanh Trà	3/3	100%	100%	
2.	Bà Nguyễn Thị Kim Xuân	3/3	100%	100%	
3.	Ông Lê Ngọc Diệp	2/3	67%	100%	Từ nhiệm (*)



(*) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 8/9/2023 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026) đối với ông Lê Ngọc Diệp.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2023 Ban kiểm soát đã họp 03 lần để lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác, triển khai công tác kiểm tra giám sát toàn bộ hoạt động của Công ty trong năm 2023. Nội dung cụ thể như sau:

TT	Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung
1.	15/3/2023	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, đánh giá và thống nhất báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được kiểm toán bởi AASC. - Xem xét và đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. - Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Công ty. - Đánh giá công tác kiểm tra giám sát tính tuân thủ các quy định của các thành viên HĐQT, Ban TGD và các vị trí quản lý khác trong Công ty. - Thống nhất nội dung đưa vào báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022; giao Trưởng ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát.
2.	07/9/2023	3/3	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty trong 6 tháng đầu năm; kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm. - Đánh giá tình hình tổ chức bộ máy quản lý, công tác nhân sự trong toàn Công ty. - Lên kế hoạch kiểm tra, giám sát 6 tháng cuối năm 2023. - Xem xét đơn từ nhiệm Trưởng BKS và rút khỏi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 của Ông Lê Ngọc Diệp. - Bầu Trưởng BKS mới là bà Nguyễn Thanh Trà. - Phân công lại nhiệm vụ của các thành viên trong Ban kiểm soát.

TT	Phiên họp	Thành phần tham dự	Nội dung
3.	18/10/2023	2/2	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty năm 2023. - Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban TGD trong năm 2023. - Thống nhất chủ trương của HĐQT về công tác nhân sự của Công ty: miễn nhiệm và bổ nhiệm các chức danh tại Chi nhánh Hải Phòng, Tổ bán hàng Khu vực II, III. - Thống nhất với chủ trương của Hội đồng quản trị về việc đầu tư tài sản tại Chi nhánh Nam Trung Bộ. - Thống nhất thành lập Ban quản lý Dự án “Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công (sản xuất thành phẩm từ thuốc kỹ thuật), sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” tại Khu công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa. - Đánh giá công tác quản lý, sắp xếp hàng hóa thông qua các chuyến công tác kiểm kê tại Chi nhánh Khu vực I, Chi nhánh Phía Bắc và Tổ điều vận Công ty. - Phối hợp với các phòng ban chức năng làm việc với Tổ bán hàng Khu vực VII để giải quyết các vấn đề phát sinh về công nợ, hàng hóa. - Lên kế hoạch hoạt động năm 2024.

3. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Việc chi trả lương và thù lao cho Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các quy định hiện hành; các thành viên Ban kiểm soát đã nhận lương và thù lao, cụ thể như sau:

+ Ông Lê Ngọc Diệp - Trưởng ban kiểm soát, nhận thù lao năm 2022 là: 3.822.000 đồng/năm. Ngoài ra hưởng lương và các chế độ khác theo quy định của Công ty.

+ Bà Nguyễn Thanh Trà - Thành viên Ban kiểm soát, nhận thù lao năm 2022 là: 2.184.000 đồng/năm. Ngoài ra hưởng lương và các chế độ khác theo quy định của Công ty.

+ Bà Nguyễn Thị Kim Xuân - Thành viên Ban kiểm soát, nhận thù lao năm 2022 là: 2.184.000 đồng/năm.

- Các thành viên BKS được thanh toán đầy đủ các chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí hợp lý khi thực thi các hoạt động của Ban kiểm soát.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2023

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

Năm 2023 các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều không hoàn thành kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do cung cầu thị trường, nguồn nguyên liệu đầu vào chủ yếu là nhập khẩu biến động thất thường, trong khi hàng tồn kho cao khiến các công ty trong cùng ngành đua nhau giảm giá bán, cạnh tranh gay gắt. Mặt khác, do ảnh hưởng của tỷ giá USD và lãi suất vay tăng cũng ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

Các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ % so với KH
1.	Tổng doanh thu	Triệu đồng	306.000	281.296	91,93
2.	Tổng chi phí	Triệu đồng	295.475	279.252	94,51
3.	Nộp ngân sách	Triệu đồng	8.000	4.467	55,83
4.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	8.420	1.543	18,33
5.	Tỷ lệ cổ tức	%	12	8 (dự kiến)	66,67
6.	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr.đ/tháng	12.750	8.935	70,08

2. Tình hình tài chính của Công ty năm 2023

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn bộ đối với Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. Ban kiểm soát đã chủ động làm việc, thảo luận các nhận xét, thẩm tra các nội dung của báo cáo kiểm toán. Trên cơ sở đó Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến chấp nhận toàn bộ của kiểm toán.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2023 như sau:

+ **Tình hình tài sản:**

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022	Tăng giảm 2023/2022 (%)
A. Tài sản ngắn hạn	182.307	186.567	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5.813	4.319	34,59
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	900	-	100

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022	Tăng giảm 2023/2022 (%)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	17.489	5.340	227,51
IV. Hàng tồn kho	152.657	170.168	-10,29
V. Tài sản ngắn hạn khác	5.448	6.739	-19,16
B. Tài sản dài hạn	49.393	53.384	
I. Tài sản cố định	31.289	34.419	-9,09
II. Tài sản dài hạn khác	18.104	18.965	-4,54
Tổng cộng tài sản	231.670	239.952	-3,45

Tính đến hết 31/12/2023, tổng tài sản của Công ty đạt trên 230 tỷ đồng, giảm hơn 8 tỷ đồng, tương đương mức giảm 3,45% so với đầu năm. Cuối năm 2023, lượng hàng tồn kho của Công ty là trên 152 tỷ đồng chiếm 83,74% tài sản ngắn hạn và chiếm tỷ trọng 65,89% tổng tài sản.

+ Tình hình nợ phải trả:

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2023	Tỷ trọng	31/12/2022	Tỷ trọng	Tăng giảm 2023/2022 (%)
Nợ phải trả	130.793	100%	140.474	100%	-6,89
Nợ ngắn hạn	130.443	99,73%	139.949	99,63%	-6,79
Nợ dài hạn	350	0,27%	525	0,37%	-33,33

Nợ ngắn hạn của Công ty cuối năm 2023 là hơn 130 tỷ đồng, giảm nhẹ so với đầu năm. Nguyên nhân giảm chủ yếu là các khoản người mua trả tiền trước giảm từ 10,8 tỷ giảm xuống hơn 2 tỷ.

3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	2022	2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,33	1,40
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,12	0,23
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	58,54	56,45
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	141,21	129,62
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Các chỉ tiêu	ĐVT	2022	2023
- Vòng quay hàng tồn kho	vòng	0,99	1,31
- Doanh thu thuần/tổng tài sản	vòng	0,98	1,21
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	1,39	0,55
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	3,29	1,53
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng TS	%	1,36	0,67
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/doanh thu thuần	%	1,40	0,63

Nhận xét:

- Công ty đảm bảo khả năng thanh toán trong ngắn hạn khi hệ số qua các năm đều lớn hơn 1. Tuy nhiên, trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, lượng hàng tồn kho chiếm tỉ trọng cao (chiếm 83,74%), do vậy áp lực về dòng tiền để Công ty thanh toán trong ngắn hạn là rất lớn, làm tăng những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn: Hệ số nợ năm 2023 giảm so với năm 2022, chủ yếu do các khoản người mua trả tiền trước giảm.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Chỉ tiêu về vòng quay hàng tồn kho tăng và hệ số doanh thu thuần/tổng tài sản tăng; nguyên nhân là do doanh thu bán hàng tăng và hàng tồn kho giảm.

- Về các chỉ tiêu hiệu quả: Năm 2023 các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận sau thuế đều giảm so với kế hoạch năm 2023 và thực hiện năm 2022. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2023 là: 272 đồng/cổ phiếu.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY NĂM 2023

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện 07 cuộc họp, có biên bản họp sau khi kết thúc. Các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm để đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nghị quyết, quyết định đảm bảo tuân thủ trình tự, thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Trong năm 2023 nền kinh tế thế giới và Việt Nam vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn do xung đột chính trị giữa Nga-Ucraina vẫn đang tiếp diễn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt của nền kinh tế và xã hội. Lĩnh vực nông nghiệp nói chung và ngành bảo vệ thực vật nói riêng gặp rất nhiều khó khăn do giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, khó khăn trong công tác nhập khẩu. Một số dịch hại quan trọng trên cây trồng ít xuất hiện. Lãi suất cho vay vẫn ở mức cao, trong khi hàng

tồn kho nhiều khiến các doanh nghiệp đua nhau giảm giá, cạnh tranh gay gắt giữa các Công ty với nhau. Hội đồng quản trị đã nỗ lực và đưa ra nhiều giải pháp để thúc đẩy doanh số bán hàng, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định.

2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hoạt động của Công ty năm 2023 được Ban Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Theo đó:

- Đã chỉ đạo, tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường; thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông, thù lao cho HĐQT, Ban KS theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Đã triển khai thực hiện việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức quản lý, nhân sự các phòng ban chuyên môn theo đúng chỉ đạo của HĐQT.

- Ban Tổng giám đốc đã bám sát phương hướng và nhiệm vụ đề ra hàng quý, năm để cụ thể hóa các giải pháp, kế hoạch, xây dựng phương án cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các kế hoạch đầu tư của Công ty. Tuy nhiên năm 2023 là một năm rất khó khăn cho các doanh nghiệp, đặc biệt những biến động về tỷ giá và lãi suất ngân hàng tăng đột biến đã làm cho tình hình kinh doanh của Công ty càng thêm khó khăn, dẫn đến không hoàn thành kế hoạch được giao.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2023

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát Công ty thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình diễn biến hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự nên Ban kiểm soát cập nhật kịp thời các chủ trương, định hướng phát triển cũng như kế hoạch đầu tư của Công ty.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị trực thuộc Công ty. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp làm việc với Ban kiểm soát và thực hiện nghiêm túc các đề nghị của Ban kiểm soát đối với đơn vị được kiểm tra.

4. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 8%. Tổng số cổ phiếu đã phân phối là: 419.959 cổ phiếu; Tổng số cổ phiếu của Công ty sau đợt phát hành là: 5.669.959 cổ phiếu.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

- Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

- Công ty đã chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 theo đúng mức đã được Đại hội cổ đông thông qua.

5. Đánh giá giao dịch giữa Công ty với người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ Công ty năm 2023

Trong năm 2023 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 01/BVTV.1-HĐQT/NK IV ngày 20/3/2023 thông qua giao dịch với các bên liên quan của Công ty. Qua tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và kiểm tra, rà soát các hợp đồng giao dịch với các bên có liên quan, Ban kiểm soát nhận thấy HĐQT đã thực hiện đúng phạm vi thẩm quyền theo quy định của pháp luật; các hợp đồng, nội dung giao dịch tuân thủ quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình tài chính cũng như tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan của người nội bộ đã được liệt kê đầy đủ trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Đề xuất, kiến nghị

- Hội đồng quản trị cần tập trung xem xét lại chiến lược phát triển, kế hoạch phát triển ngắn hạn, dài hạn, có kế hoạch và lộ trình cụ thể xây dựng mục tiêu định hướng phát triển của Công ty, đảm bảo duy trì và phát triển thương hiệu Công ty.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, đăng ký, phát triển các sản phẩm mới an toàn và hiệu quả, phù hợp với nhu cầu của thị trường, kết hợp với việc giới thiệu và quảng bá các sản phẩm mới của Công ty.

- Tích cực đôn đốc thu hồi công nợ phải thu khách hàng, thường xuyên rà soát, quản lý hàng hóa tồn kho hiệu quả và tối ưu.

- Cần có những giải pháp về điều hành, quản lý tốt giá thành và tiết kiệm chi phí sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Thường xuyên đánh giá hiệu quả các hạng mục đầu tư để đưa ra quyết định phù hợp.

- Quan tâm đến công tác nhân sự, đào tạo cán bộ; tuyển dụng thêm người lao động đáp ứng yêu cầu công việc; loại bỏ người lao động làm việc không hiệu quả; đồng thời cung cấp cho người lao động những điều kiện cần thiết để những người trẻ tuổi có điều kiện phát triển tố chất lãnh đạo và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Phương hướng hoạt động năm 2024

Căn cứ tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty, Ban kiểm soát Công ty dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- Giám sát các hoạt động của Công ty trong triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.
- Kiểm tra giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và đầu tư của Công ty trong năm 2024.
- Thực hiện nhiệm vụ khác của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Trên đây là những nội dung chủ yếu về hoạt động kiểm tra, kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và quyết nghị.

Trân trọng./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024



Nguyễn Thanh Trà





BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

**BÁO CÁO KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN NGẮN HẠN VÀ DÀI HẠN**

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2023 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới, với sự giảm sút cả tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư toàn cầu; trong khi nợ xấu tăng và lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, gắn với những diễn biến căng thẳng của các xung đột địa chính trị: chiến tranh Nga-Ukraine vẫn tiếp diễn, trong khi xung đột mới bùng phát ở Trung Đông, Biển Đò trong các tháng cuối năm ảnh hưởng đến chuỗi cung cầu hàng hoá; biến đổi khí hậu làm gia tăng các hiện tượng thời tiết cực đoan, ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất nông lâm nghiệp trên toàn thế giới.

Tăng trưởng chung của kinh tế thế giới đạt khoảng từ 2,5% GDP (theo tổ chức xếp hạng tín dụng quốc tế Fitch Ratings) đến 3% GDP (theo Quỹ Tiền tệ quốc tế - IMF và Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế - OECD), so với mức tăng 3,3 - 3,5% của năm 2022. EU dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 đạt 3,2%, tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 5/2023; thậm chí, Ngân hàng Thế giới (WB) bi quan hơn khi cho rằng tăng trưởng toàn cầu sẽ chỉ ở mức 2,1% trong năm 2023, dù đã điều chỉnh tăng 0,4 điểm phần trăm so với dự báo đầu năm 2023. Các nền kinh tế phát triển chỉ tăng trưởng 0,7% GDP và các nền kinh tế đang phát triển và thị trường mới nổi sẽ đạt 4% GDP.

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2023 GDP năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 8,84%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,74%, đóng góp 28,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,82%, đóng góp 62,29%.

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng tích cực, trong đó kim ngạch xuất khẩu một số nông sản tăng cao, chăn nuôi phát triển ổn định, ứng dụng mô hình công nghệ cao trong nuôi tôm thẻ chân trắng đã đem lại hiệu quả kinh tế. Giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp năm 2023 tăng 3,83% so với năm trước, đóng góp 0,34 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 3,74% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp 0,02 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 3,71%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm.

Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do:

- Chi phí đầu vào của vật tư nông nghiệp nói chung và lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật, phân bón nói riêng tăng do tỷ giá USD với đồng tiền Việt Nam tăng làm cho giá vốn và chi phí đều tăng cao; đặc biệt những tháng đầu năm giá cả nguyên liệu, thuốc bảo vệ thực vật thành phẩm biến động thất thường, ảnh hưởng nhiều đến việc tiêu thụ sản phẩm và lợi nhuận.

- Một số dịch hại quan trọng trên cây trồng ít xuất hiện hoặc nếu có chỉ gây hại cục bộ như: bệnh đạo ôn, sâu cuốn lá lúa, sâu đục thân, rầy nâu...

- Lãi suất cho vay của ngân hàng vẫn ở mức cao, trong khi hàng tồn kho nhiều khiến các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đua nhau giảm giá, cạnh tranh gay gắt; Công ty phải hạn chế bán hàng cho nợ, do vậy doanh thu bị giảm nhiều.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch ở tất cả các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua: Tổng doanh thu đạt 91,93% so với kế hoạch, tăng 18,55% so với năm 2022; lợi nhuận trước thuế đạt 19,43% so với kế hoạch, giảm 52,77% so với năm 2022; lợi nhuận sau thuế đạt 18,33% so với kế hoạch, giảm 52,81% so với năm 2022; lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 16,96% so với kế hoạch, giảm 52,86% so với năm 2022; nộp ngân sách: đạt 55,83% so với kế hoạch, giảm 27,66% so với năm 2022; thu nhập bình quân của người lao động đạt 70,08% so với kế hoạch và tăng 1,41% so năm 2022.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÂN HẠN

1. Về doanh số, lợi nhuận

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng doanh thu (VNĐ)	281.296.470.666	338.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	2.044.531.961	10.237.809.882
3	Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	501.162.392	8.190.247.906
4	Nộp ngân sách (VNĐ)	1.543.369.569	7.500.000.000
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	8	10
6	Thu nhập bình quân (VNĐ/người/tháng)	8.935.284	15.612.200

2. Về nguồn nhân lực, tổ chức bộ máy, hệ thống quản lý

Trong nền kinh tế hội nhập hiện nay, doanh nghiệp muốn phát triển bền vững cần có hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý và nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao. Vì vậy, nhiệm vụ thường xuyên của Công ty là xây dựng tổ chức bộ máy, hệ thống quản lý xuyên suốt trong toàn Công ty, tạo sự gắn kết chung giữa các đơn vị; xây dựng bộ máy gọn, nhẹ, năng động và linh hoạt, thích ứng với môi trường kinh doanh. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ, trách nhiệm và quan hệ giữa các bộ phận với nhau, đưa hoạt động của Công ty ngày càng chuyên nghiệp hơn.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đào tạo và khuyến khích tự đào tạo, tiếp cận với khoa học, công nghệ để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc trong thời đại công nghiệp 4.0 hiện nay.

Thực hiện các chế độ đãi ngộ đối với cán bộ quản lý và người lao động để thu hút và giữ chân người tài.

3. Về chỉ đạo sản xuất kinh doanh

- Đánh giá lại quá trình sản xuất của toàn Công ty cũng như từng đơn vị để xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, hài hòa giữa doanh số và lợi nhuận, đảm bảo ổn định thu nhập của người lao động và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các cổ đông.

- Đánh giá lại bộ sản phẩm của Công ty hiện đang cung ứng để thuê hoặc phân phối các sản phẩm đáp ứng với tình hình dịch hại thực tế trên đồng ruộng.

- Đẩy mạnh phát triển nhóm hàng cung ứng thường xuyên ít phụ thuộc vào dịch hại trên đồng ruộng như thuốc trừ cỏ, trừ chuột, ruồi, muỗi, kiến, gián.

- Tổ chức khảo nghiệm, đánh giá các sản phẩm giống cây trồng (lúa, ngô) tại các vùng sinh thái khác nhau để lựa chọn giống cây trồng phù hợp nhằm thúc đẩy tiêu thụ giống cây trồng, góp phần nâng cao doanh thu và lợi nhuận.

- Xây dựng chiến lược, chính sách bán hàng, khuyến mãi linh hoạt theo thời điểm của thị trường.

- Xây dựng quy chế quản lý nội bộ, quản lý hàng hóa, quản lý nguồn vốn.

4. Về đầu tư cho sản xuất

- Hoàn tất các thủ tục để xây dựng “Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” tại địa bàn tỉnh Thanh Hóa nhằm đáp ứng kịp thời các mặt hàng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN DÀI HẠN

1. Phát triển sản phẩm sinh học mũi nhọn

Năm 2024, dự báo các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật vẫn phải đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn như giá xăng dầu, sản phẩm hóa dầu không ổn định và tỷ giá có thể biến động lớn. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty phải chủ động phát triển và duy trì mối quan hệ hợp tác quốc tế và hợp tác với các viện, trường, nhà khoa học để nghiên cứu, phát triển các loại thuốc sinh học chất lượng cao, an toàn; phát triển các loại hạt giống cây trồng có chất lượng, năng suất cao để cung cấp ra thị trường.

2. Tiếp tục giữ gìn thương hiệu và khẳng định uy tín của doanh nghiệp

- Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã xây dựng và giữ gìn được thương hiệu trong nhiều năm qua. Thương hiệu được coi là tài sản vô giá của doanh nghiệp. Vì vậy, để phát triển sản xuất kinh doanh bền vững, phải giữ gìn thương hiệu và khẳng định uy tín của doanh nghiệp thông qua việc cung cấp các sản phẩm có chất lượng tốt, ổn định, giá cả cạnh tranh, sản lượng đủ đáp ứng nhu cầu của thị trường; cùng nông dân xây dựng một nền nông nghiệp xanh, sạch, bền vững.

- Tiến hành đăng ký, sản xuất, cung ứng các sản phẩm sinh học phù hợp với xu hướng phát triển của nền nông nghiệp sạch và an toàn.

- Đa dạng hóa các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, đảm bảo có đủ bộ sản phẩm cung ứng trên các loại cây trồng. Củng cố và phát triển ngành giống để

cung ứng ra thị trường các loại giống phù hợp nhằm tăng doanh số cũng như lợi nhuận cho Công ty.

- Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, phù hợp cho sản xuất nhằm cung ứng kịp thời hàng hoá đảm bảo chất lượng cao theo yêu cầu của thị trường cũng như bảo vệ sức khỏe của người lao động.

- Kiểm soát chặt chẽ các khía cạnh môi trường, tác động môi trường và xác lập một hệ thống kiểm soát các khía cạnh môi trường với những biện pháp và hành động cụ thể.

- Thực hiện sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho cổ đông và người lao động

3. Nâng cao năng lực quản trị

Xây dựng hệ thống quản lý công nghệ, số hóa để quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý sử dụng các nguồn lực một cách hợp lý; sử dụng các công cụ phân tích, dự báo phục vụ cho công tác hoạch định kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

4. Cung cấp dịch vụ chăm sóc khách hàng tốt

Trong tình hình hiện nay, với sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường thuộc BVTV, khách hàng đóng vai trò vô cùng quan trọng và có tính chất quyết định trong chuỗi hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Để ổn định và phát triển thị trường, Công ty cần xây dựng chiến lược bán hàng hiệu quả, trong đó chính sách bán hàng phải phù hợp với tình hình thực tế và nhất là có dịch vụ chăm sóc khách hàng thật tốt trên cơ sở cung cấp hàng hoá đảm bảo chất lượng, uy tín và ổn định lợi nhuận cho khách hàng.

Nguyên tắc chính của doanh nghiệp vẫn là thực hiện sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của cổ đông và người lao động.

Trên đây là bản báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Tùng



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin ra công chúng về tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. Cụ thể như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn

- Là đơn vị nằm trong danh sách công ty kiểm toán đủ điều kiện hành nghề năm 2024; đồng thời nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính của các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và đăng ký giao dịch trên HNX năm 2024.

- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính; Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và nhiều kinh nghiệm.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.

2. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán

Sau quá trình hợp tác, Ban kiểm soát nhận thấy Công ty TNHH Hằng kiểm toán AASC (AASC) đáp ứng đầy đủ các tiêu chí nêu trên. Vậy Ban kiểm soát đề xuất tiếp tục lựa chọn AASC để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



Nguyễn Thanh Trà



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021 – 2026).

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Căn cứ đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2021-2026) của ông Đinh Văn Hoạt ngày 20/3/2024;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2021 – 2026). Cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 22 tháng 4 năm 2021, Đại hội đồng cổ đông đã bầu năm (05) thành viên Hội đồng quản trị, gồm:

1. Ông Phan Văn Tùng
2. Ông Đỗ Đức Cơ
3. Ông Đặng Văn Thông
4. Ông Đinh Văn Hoạt
5. Ông Vũ Thiện Giáo

Trên cơ sở Đơn từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2021-2026) của ông Đinh Văn Hoạt ngày 20/3/2024, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Đinh Văn Hoạt.

2. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- a. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 01 (một) người.
- b. Nhiệm kỳ thành viên bổ sung HĐQT: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2021-2026).
- c. Danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT được tập hợp từ những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện và đầy đủ hồ sơ theo quy định trong Quy chế bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Danh sách này được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, Ban TGD Công ty;
- Lưu: HĐQT, VT.

Phương thức gửi:

- Fax; PCN; Bưu điện.
- Mạng nội bộ.



Phan Văn Tùng



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764/ 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

TỜ TRÌNH

*V/v: Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát
Nhiệm kỳ IV (2021 - 2026)*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 ngày 08/9/2023 Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 08 tháng 9 năm 2023 đã thông qua và ban hành Nghị quyết về việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 – 2026) đối với ông Lê Ngọc Diệp. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các nội dung liên quan đến việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 - 2026). Cụ thể như sau:

1. Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS: 01 (một) người.
2. Nhiệm kỳ thành viên bổ sung BKS: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2021 - 2026).
3. Danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS được tập hợp từ những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện và đầy đủ hồ sơ theo quy định trong Quy chế bầu cử bầu bổ sung thành viên BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Danh sách này được công bố tại Đại hội trước thời điểm bầu cử.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, Ban TGD Công ty;
- Lưu: BKS, VT.

Phương thức gửi:

- Fax; PCN; Bưu điện.
 Mạng nội bộ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Tùng



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

BÁO CÁO

Kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 21/4/2023 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 ngày 08/9/2023, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện các công việc, thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022. Cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:
 - Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 5.250.000 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.250.000 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 420.000 cổ phiếu.
5. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:8 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận thêm 08 cổ phiếu mới).
6. Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến thời điểm 31/12/2022 được ghi nhận tại Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty.
7. Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu mới phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.234 (một nghìn hai trăm ba mươi bốn) cổ phiếu sẽ được nhận thêm 98,72 cổ phiếu ($1.234 \times 0,08 = 98,72$ cổ phiếu). Do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên cổ đông Nguyễn Văn A chỉ nhận được 98 (chín mươi tám) cổ phiếu mới, phần cổ phiếu lẻ 0,72 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
8. Ngày kết thúc đợt phát hành: 31/10/2023
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Trong quý IV năm 2023



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: *Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ
Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/BVTV.1-HĐQT/NK IV ngày 22/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Căn cứ kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương với nội dung sau:

1. Lý do sửa đổi, bổ sung

- Năm 2023 Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022, số lượng cổ phiếu đã phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ là 419.959 cổ phiếu; tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (ngày 31/10/2023) là **5.669.959 cổ phiếu** (Năm triệu sáu trăm sáu mươi chín nghìn chín trăm năm mươi chín cổ phiếu). Vốn điều lệ tăng tương ứng lên **56.699.590.000 đồng**. Do đó để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty cần được sửa đổi, bổ sung.

- Công ty có thể thành lập hoặc giải thể đơn vị trực thuộc nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế.

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung

2.1. Sửa đổi, bổ sung:

- Nội dung trước sửa đổi, bổ sung:

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty tổ chức vào ngày 22 tháng 4 năm 2021.



- Nội dung sau sửa đổi, bổ sung:

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty tổ chức vào ngày 26 tháng 4 năm 2024.

2.2. Sửa đổi, bổ sung Mục II, Điều 2, khoản 4 Điều 2:

- Nội dung trước sửa đổi, bổ sung:

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, TỔ BÁN HÀNG, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, tổ bán hàng và thời hạn hoạt động của Công ty

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và tổ bán hàng tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

- Nội dung sau sửa đổi, bổ sung:

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, đơn vị trực thuộc và thời hạn hoạt động của Công ty

4. Công ty có thể thành lập hoặc giải thể đơn vị trực thuộc tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

2.3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 “Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập”

- Nội dung trước sửa đổi, bổ sung:

1. Vốn điều lệ của Công ty là 52.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi hai tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 5.250.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

- Nội dung sau sửa đổi, bổ sung:

1. Vốn điều lệ của Công ty là 56.699.590.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi sáu tỷ, sáu trăm chín mươi chín triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng chẵn).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 5.669.959 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2.4. Sửa đổi khoản 1, Điều 59 “Ngày hiệu lực”

- Nội dung trước sửa đổi, bổ sung:

1. Bản điều lệ này gồm hai mươi một (21) Mục, năm mươi chín (59) Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương nhất trí thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021 tại Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

- Nội dung sau sửa đổi, bổ sung:

1. Bản điều lệ này gồm hai mươi một (21) Mục, năm mươi chín (59) Điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương nhất trí thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

Tất cả các nội dung còn lại của Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2021 không thay đổi.

3. Hiệu lực của Điều lệ mới sau khi sửa đổi, bổ sung

Bản Điều lệ mới sau khi sửa đổi, bổ sung được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và quyết định.

Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương sau khi sửa đổi, bổ sung có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Tùng



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ BẦU CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG
NHIỆM KỶ IV (2021 - 2026)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 29/11/2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT của HĐQT Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;
- Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương ban hành Quy chế bầu cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ IV (2021 - 2026) như sau:

Điều 1: Nguyên tắc bầu cử

- 1.1. Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ hiện hành của Công ty. Đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của cổ đông.
- 1.2. Việc bầu cử được thực hiện công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- 1.3. Mỗi cổ phần phổ thông có một quyền biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu và số cổ phần được uỷ quyền.

Điều 2: Điều kiện ứng cử và đề cử thành viên HĐQT, BKS

- 2.1. Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng được quyền gộp tỷ lệ sở hữu cổ phần vào với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.



2.2. Việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty. Cụ thể như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử ba (03) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử bốn (04) ứng viên và nếu từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Các ứng viên được đề cử phải đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Hồ sơ giới thiệu ứng viên sẽ được Hội đồng quản trị đương nhiệm công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

2.3. Việc ứng cử, đề cử thành viên BKS theo quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty. Cụ thể như sau:

- Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông dưới mười phần trăm (10%) trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử hai (02) ứng viên và nếu từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Điều 37 Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

2.4. Hồ sơ ứng cử, đề cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội.

2.5. Dựa trên hồ sơ ứng cử hoặc đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 Quy chế này trình Đại hội.

2.6. Trường hợp số lượng ứng viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng viên mà họ được quyền đề cử, số ứng viên còn lại do Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát hoặc các cổ đông khác đề cử.

Điều 3: Số lượng bầu bổ sung và tiêu chuẩn thành viên HĐQT và BKS

3.1. Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: **Một (01)** thành viên

3.2. Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS: **Một (01)** thành viên.

3.3. Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020. Cụ thể:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

d) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

3.4. Thành viên BKS phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện thành viên BKS theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Luật Doanh nghiệp, cụ thể:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

e) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

Điều 4: Phương thức bầu cử

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

4.1. Việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

4.2. Mỗi cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tham dự Đại hội có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và cổ phần được uỷ quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát là **một (01) người**.

4.3. Cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên.

Ví dụ 1: Tại Đại hội, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phần, như vậy ông A có:

- Tổng số phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT là: $1.000 \times 1 = 1.000$ phiếu bầu, ông A có thể dồn hết tổng số phiếu bầu này cho **MỘT** ứng viên HĐQT hoặc chia tổng số phiếu bầu (1.000 phiếu bầu) cho một số ứng viên.

- Tổng số phiếu bầu bổ sung thành viên BKS là: $1.000 \times 1 = 1.000$ phiếu bầu, ông A có thể dồn hết tổng số phiếu bầu này cho **MỘT** ứng viên BKS hoặc chia tổng số phiếu bầu (1.000 phiếu bầu) cho một số ứng viên.

Ví dụ 2: Tại Đại hội, cổ đông Bùi Thị B sở hữu 1.500 cổ phần và 1.000 cổ phần được ủy quyền, như vậy bà B có:

- Tổng số phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT là: $(1.500 + 1.000) \times 1 = 2.500$ phiếu bầu, bà B có thể dồn hết tổng số phiếu bầu này cho **MỘT** ứng viên HĐQT hoặc chia tổng số phiếu bầu (2.500 phiếu bầu) cho một số ứng viên.

- Tổng số phiếu bầu bổ sung thành viên BKS là: $(1.500 + 1000) \times 1 = 2.500$ phiếu bầu, bà B có thể dồn hết tổng số phiếu bầu này cho **MỘT** ứng viên BKS hoặc chia tổng số phiếu bầu (2.500 phiếu bầu) cho một số ứng viên.

Điều 5: Cách thức bầu cử

5.1. Mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội được phát một Tờ phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT với tổng số phiếu bầu bằng số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền nhân với **1 (một)** và một Tờ phiếu bầu bổ sung thành viên BKS với tổng số phiếu bầu bằng số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền nhân với **1 (một)**.

5.2. Trên mỗi Tờ phiếu bầu, cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội được lựa chọn **một (01)** người hoặc nhiều hơn trong số các ứng viên HĐQT và **một (01)** người hoặc nhiều hơn trong số các ứng viên BKS.

5.3. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội bầu bổ sung thành viên HĐQT bằng cách ghi số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng viên sao cho tổng số phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền nhân với 1).

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A có tổng số phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT là 1.000. Ông A bầu cho: Ứng viên 1: X phiếu; ứng viên 2: Y phiếu; ứng viên 3: Z phiếu; ứng viên 4: M phiếu và ứng viên 5: N phiếu. Việc điền số phiếu bầu sao cho: $X + Y + Z + M + N = 1.000$ phiếu bầu.

5.4. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội bầu bổ sung thành viên BKS bằng cách ghi số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng viên sao cho tổng số phiếu bầu bổ sung thành viên BKS trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền nhân với 1).

Ví dụ: Cổ đông Bùi Thị B có tổng số phiếu bầu bổ sung thành viên BKS là 2.500. Bà B bầu cho: Ứng viên 1: X phiếu; ứng viên 2: Y phiếu; ứng viên 3: Z phiếu. Việc điền số phiếu bầu sao cho: $X + Y + Z = 2.500$ phiếu bầu.

5.5. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội phải tự mình dùng bút ghi số phiếu bầu cho các ứng viên mà mình tín nhiệm. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền) người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền bầu cử.

5.6. Trường hợp cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông trong quá trình ghi phiếu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, trực tiếp gặp Ban kiểm phiếu để được đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Điều 6: Quy định về phiếu bầu

6.1. Phiếu bầu hợp lệ: Là phiếu in sẵn (có họ tên các ứng viên đã được Đại hội thông qua) do Ban kiểm phiếu phát ra, có đóng dấu của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương. Trên mỗi lá phiếu có mã số cổ đông, tổng số cổ phần (sở hữu và được uỷ quyền).

6.2. Phiếu bầu không hợp lệ là:

- + Phiếu không phải do Ban kiểm phiếu phát ra theo quy định;
- + Phiếu không bầu ai (phiếu trắng).
- + Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm họ tên người không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- + Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho những ứng viên của HĐQT hoặc BKS vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông (sở hữu và được uỷ quyền).

Điều 7: Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban kiểm phiếu

- a. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua.
- b. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử.
 - + Hướng dẫn thể lệ bầu cử.
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu.
 - + Tiến hành kiểm phiếu.
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- c. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông tham dự Đại hội.
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu.
- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu.
- d. Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả.
- đ. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông/người đại diện theo uỷ

quyền của cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ phiếu bầu của cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu bầu của cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tham dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số lượng và tỷ lệ phiếu bầu hợp lệ, phiếu bầu không hợp lệ; số lượng và tỷ lệ bầu cho từng ứng viên HĐQT và BKS.

e. Toàn bộ phiếu bầu khi kiểm phiếu xong phải được niêm phong và bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 8: Quy định người trúng cử vào HĐQT và BKS

8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu là ứng viên có số phiếu bầu cao nhất.

8.2. Trường hợp có nhiều hơn một ứng viên cùng đạt tỷ lệ phiếu bầu cao nhất bằng nhau, người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng bằng nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn được một ứng viên bổ sung làm thành viên HĐQT, BKS theo quy định.

Điều 9: Giải quyết khiếu nại

Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.

Quy chế này gồm 9 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Văn Tùng



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com



Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

THẺ LỆ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2021 0 2026)

I. PHIẾU BẦU: Có hai loại phiếu bầu:

1. Bầu bổ sung thành viên HĐQT: Phiếu bầu có *màu vàng, chữ đen*
2. Bầu bổ sung thành viên BKS: Phiếu bầu có *màu xanh da trời, chữ đen*

II. THẺ LỆ BẦU CỬ

1. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội sẽ bầu bổ sung **một (01)** thành viên HĐQT. Tại Quy chế bầu cử có các ví dụ hướng dẫn cụ thể trong Điều 4 – Phương thức bầu cử. Mỗi cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tham dự Đại hội có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và cổ phần được uỷ quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát là **một (01) người**. Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A, có số thẻ là 001, sở hữu 1.000 cổ phần, sẽ có 1.000 phiếu bầu.

Với số phiếu bầu này, cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông có thể:

1.1. Bầu dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình cho **MỘT (01)** ứng viên bằng cách đánh dấu nhân (X) vào ô tại cột số 3, và ghi toàn bộ số phiếu bầu cho ứng viên đó vào cột số 4 trên phiếu bầu.

1.2. Cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông có thể bầu số phiếu cụ thể cho mỗi ứng viên bằng cách đánh dấu nhân (X) vào ô tại cột số 3, và ghi số phiếu bầu cho ứng viên đó vào cột số 4 trên phiếu bầu.

1.3. Phiếu bầu phải được cổ đông ký và ghi rõ họ tên.

2. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

Đại hội sẽ bầu bổ sung **một (01)** thành viên BKS. Tại Quy chế bầu cử có các ví dụ hướng dẫn cụ thể trong Điều 4 – Phương thức bầu cử. Mỗi cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông tham dự Đại hội có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và cổ phần được uỷ quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát là **một (01) người**. Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A, có số thẻ là 001, sở hữu 1.000 cổ phần, sẽ có 1.000 phiếu bầu.

Với số phiếu bầu này, cổ đông có thể:

2.1. Bầu dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình cho **MỘT (01)** ứng viên bằng cách đánh dấu nhân (X) vào ô tại cột số 3, và ghi toàn bộ số phiếu bầu cho ứng viên đó vào cột số 4 trên phiếu bầu.

2.2. Cổ đông có thể bầu số phiếu cụ thể cho mỗi ứng viên bằng cách đánh dấu nhân (X) vào ô tại cột số 3, và ghi số phiếu bầu cho ứng viên đó vào cột số 4 trên phiếu bầu.

2.3. Phiếu bầu phải được cổ đông ký và ghi rõ họ tên.

III. TRÌNH TỰ BỎ PHIẾU

Sau khi Chủ tọa Đại hội phát lệnh bỏ phiếu, tiến hành bỏ phiếu theo trình tự như sau:

- Trước hết là Chủ tọa Đại hội
- Tiếp đến là thành viên Đoàn chủ tịch Đại hội
- Tiếp đến là Đoàn thư ký Đại hội
- Tiếp theo là Quý cổ đông ngồi ở hàng ghế đầu của dãy ghế bên trái (nhìn từ phía trên Hội trường), lần lượt là các hàng ghế tiếp theo cho đến hết dãy ghế bên trái.
- Kế tiếp là dãy ghế bên phải: Thực hiện như đối với dãy ghế bên trái.

Lưu ý:

- Quý cổ đông cần đọc kỹ Quy chế, Thẻ lệ bầu cử trước khi ghi phiếu bầu.
- Việc bỏ phiếu phải do tự tay từng cổ đông bỏ vào hòm phiếu, không nhờ người khác bỏ phiếu cho mình.
- Cổ đông bỏ phiếu vào hòm phiếu (được để ở phía trên Hội trường) xong, ra cửa trước, quay trở lại vị trí của mình bằng đường hành lang của Hội trường.
- Quá trình bỏ phiếu phải được tiến hành nghiêm túc, trật tự, đúng trình tự theo quy định ở trên.
- Cổ đông cần cẩn thận khi ghi phiếu bầu, tránh để nhầm lẫn dẫn đến Phiếu bầu không hợp lệ.
- Trường hợp cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông trong quá trình ghi phiếu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, trực tiếp gặp Ban kiểm phiếu để được đổi lại phiếu bầu nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông./.

BAN KIỂM PHIẾU



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751

E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com



**PHIẾU BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ IV (2021 - 2026)**

MÃ CỔ ĐÔNG: <BT1 Mã cổ đông>

Họ và tên cổ đông/đại diện cổ đông: <HỌ VÀ TÊN CHỮ IN HOA>

Số cổ phần sở hữu:cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền:cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền:cổ phần

Tổng số phiếu bầu:.....phiếu

Tôi đồng ý bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021 - 2026) như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho ứng viên)	Số phiếu bầu (cho ứng viên)
1		<input type="checkbox"/>	
2		<input type="checkbox"/>	
3		<input type="checkbox"/>	
4		<input type="checkbox"/>	
	Tổng số phiếu bầu		

Hướng dẫn bầu:

- Cổ đông bầu bổ sung số ứng viên cần bầu là **MỘT (01)** người.
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, cổ đông đánh dấu (x) vào ô "**Bầu dồn đều phiếu**" của các ứng viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô "**Số phiếu bầu**" của các ứng viên tương ứng./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024
CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Trụ sở chính: 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3857 2764, 3533 2267 - Fax: (024) 3857 2751
E-mail: psc1@psc1.com - Website: www.psc1.com



**PHIẾU BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỶ IV (2021 - 2026)**

MÃ CỔ ĐÔNG: <BT1 Mã cổ đông>

Họ và tên cổ đông /đại diện cổ đông: <HỌ VÀ TÊN CHỮ IN HOA>

Số cổ phần sở hữu: cổ phần

Số cổ phần nhận ủy quyền:cổ phần

Tổng số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền:cổ phần

Tổng số phiếu bầu:.....phiếu

Tôi đồng ý bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2021-2026) như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu (cho ứng viên)	Số phiếu bầu (cho ứng viên)
1		<input type="checkbox"/>	
2		<input type="checkbox"/>	
3		<input type="checkbox"/>	
	Tổng số phiếu bầu		

Hướng dẫn bầu:

- Cổ đông bầu bổ sung số ứng viên cần bầu là **MỘT (01)** người.
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, cổ đông đánh dấu (x) vào ô "**Bầu dồn đều phiếu**" của các ứng viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô "**Số phiếu bầu**" của các ứng viên tương ứng./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024
CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)